

TOWARDS
TRANSPARENCY

PHONG VŨ BIỂU THAM NHỮNG Ở VIỆT NAM 2019

QUAN ĐIỂM VÀ TRẢI NGHIỆM
CỦA NGƯỜI DÂN VIỆT NAM
VỀ THAM NHỮNG

(tài liệu tham khảo)



TOWARDS
TRANSPARENCY



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Tổ chức Hướng tới Minh bạch (TT) là một tổ chức tư vấn phi lợi nhuận Việt Nam, được thành lập năm 2008 với mục tiêu góp phần vào việc phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng. Tháng 3 năm 2009, TT trở thành Cơ quan đầu mối quốc gia của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) tại Việt Nam. Tầm nhìn của TT là một Việt Nam không còn tham nhũng, nơi người dân được hưởng công bằng xã hội, trách nhiệm giải trình và minh bạch trong mọi lĩnh vực đời sống. Sứ mệnh của TT là góp phần giảm thiểu tham nhũng ở Việt Nam bằng cách tăng nhu cầu và thúc đẩy các biện pháp tăng cường minh bạch, trách nhiệm giải trình và liêm chính trong khu vực nhà nước, doanh nghiệp và xã hội dân sự.

towardstransparency.vn

Báo cáo này được thực hiện nhờ sự hỗ trợ của Đại sứ quán Đan Mạch và Đại sứ quán Bỉ tại Việt Nam. Các quan điểm thể hiện trong báo cáo này là quan điểm của tác giả và không nhất thiết phản ánh quan điểm của các nhà tài trợ.

Tác giả: TS. Lê Quang Cảnh, Christian Levon, Nguyễn Thị Kiều Viễn
Thu thập số liệu và khảo sát thực địa: Indochina Research (Việt Nam) Ltd.
Thiết kế: Sophie Everett (sophieeverett.com.au)

Lời cảm ơn: Chúng tôi xin chân thành cảm ơn những chuyên gia đã đóng góp vào quá trình nghiên cứu và hoàn thiện báo cáo này, đặc biệt là các chuyên gia phản biện, gồm Ông Conrad Zellmann, Ông Xavier Depouilly, TS. Vũ Công Giao, Bà Elizabeth Tronsor, và Ông Alexander Gordillo; các chuyên gia về giới, gồm Bà Khuất Thu Hồng, Bà Ngô Thị Thu Hà; cùng các đồng nghiệp tại Tổ chức Hướng tới Minh bạch.

Chúng tôi đã nỗ lực đảm bảo tính chính xác của thông tin đưa ra trong báo cáo tính đến ngày 15 tháng 12 năm 2019. Tuy nhiên, các tác giả không chịu trách nhiệm đối với hệ quả của việc sử dụng báo cáo cho những mục đích khác hoặc trong những bối cảnh khác.

Ảnh bìa: Photo by frank mckenna on Unsplash
Ảnh: istockphoto.com (Aurore Kervoern, gnomeandi, David_Bokuchava, Natnan Srisuwan, FabVietnam_Photography, sankai)
ISBN: 978-604-86-9916-1

© 2019 Bản quyền thuộc Tổ chức Hướng tới Minh bạch. Bảo lưu mọi quyền.

PHONG VŨ BIỂU THAM NHỮNG Ở VIỆT NAM 2019

QUAN ĐIỂM VÀ TRẢI NGHIỆM
CỦA NGƯỜI DÂN VIỆT NAM
VỀ THAM NHỮNG

MỤC LỤC

03

Biểu đồ

05

Tóm tắt

10

Bối cảnh

12

Người dân nhận thức như thế nào về tham nhũng?

18

Người dân nhận thức như thế nào về các nỗ lực phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam?

22

Người dân trải nghiệm tham nhũng trong khu vực công như thế nào?

28

Hỏi lộ tình dục

30

Tổ cáo tham nhũng

34

Người dân đấu tranh chống tham nhũng như thế nào?

38

Một số ý kiến bổ sung của người dân

39

Kết luận

40

Phương pháp nghiên cứu

42

Phụ lục

63

Tài liệu tham khảo

64

Chú thích

BIỂU ĐỒ

- 12** **Biểu đồ 1:** Những vấn đề quan trọng nhất mà Chính phủ Việt Nam cần giải quyết
- 13** **Biểu đồ 2:** Mức độ nghiêm trọng của tham nhũng trong khu vực công và khu vực tư
- 14** **Biểu đồ 3:** Cảm nhận về mức độ gia tăng tham nhũng theo khu vực địa lý trong 12 tháng qua
- 15** **Biểu đồ 4:** Cảm nhận về tham nhũng trong các cơ quan và nhóm đối tượng (2013-2019)
- 16** **Biểu đồ 5:** Nạn nhân và tác nhân của tham nhũng
- 17** **Biểu đồ 6:** Cảm nhận về mức độ chi phối của các công ty/tập đoàn tư nhân lớn và các nhóm lợi ích đối với các chính sách và quyết định của Chính phủ
- 18** **Biểu đồ 7:** Nhận thức về hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng của Chính phủ
- 20** **Biểu đồ 8:** Mức độ hiểu biết và nhận thức về hiệu quả của các cơ quan phòng, chống tham nhũng
- 21** **Biểu đồ 9:** Ưu tiên của hoạt động phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới
- 23** **Biểu đồ 10:** Tỷ lệ tham nhũng theo các nhóm đối tượng (phân loại theo tiêu chí về nhân khẩu-xã hội học)
- 24** **Biểu đồ 11:** Tỷ lệ tiếp xúc và trải nghiệm tham nhũng trong 7 lĩnh vực dịch vụ công được khảo sát trong 12 tháng qua
- 25** **Biểu đồ 12:** Tỷ lệ tiếp xúc và trải nghiệm tham nhũng ở các vùng và các thành phố lớn trong 12 tháng qua
- 27** **Biểu đồ 13:** Tỷ lệ hối lộ trong các lĩnh vực dịch vụ công (2013, 2016 và 2019)
- 28** **Biểu đồ 14:** “Hối lộ tình dục ở Việt Nam nghiêm trọng đến mức độ nào?”
- 30** **Biểu đồ 15:** Quan điểm của người dân về tố cáo tham nhũng (2016 và 2019)
- 31** **Biểu đồ 16:** Những lý do chính khiến người dân không tố cáo tham nhũng
- 33** **Biểu đồ 17:** Những lý do chính khiến người dân không tố cáo tham nhũng (2016 và 2019)
- 34** **Biểu đồ 18:** Người dân bình thường có thể tạo ra sự khác biệt trong cuộc chiến chống tham nhũng? (% những người trả lời “Có”)
- 35** **Biểu đồ 19:** Những hành động hiệu quả mà người dân bình thường có thể làm để chống tham nhũng (chọn nhiều phương án)
- 36** **Biểu đồ 20:** Những hành động hiệu quả nhất mà người dân bình thường có thể làm để chống tham nhũng (chọn một phương án)



TÓM TẮT

Phong vũ biểu tham nhũng Việt Nam 2019 (VCB-2019) được thực hiện trong bối cảnh Việt Nam đang quyết tâm và tăng cường các nỗ lực trong phòng, chống tham nhũng. Cuộc chiến chống tham nhũng do Đảng Cộng Sản Việt Nam lãnh đạo đã nhận được sự hậu thuẫn về mặt chính trị cũng như sự ủng hộ ngày càng gia tăng của người dân Việt Nam.

Trong vòng ba năm trở lại đây, khung khổ pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã được cải thiện, nhiều biện pháp và hành động phòng, chống tham nhũng được thực thi và một số quan chức cấp cao bị đưa ra truy tố.

Mặc dù còn nhiều thách thức cần phải giải quyết nhằm tăng cường hơn nữa nền quản trị cũng như đấu tranh phòng, chống tham nhũng, những nỗ lực gần đây đã giúp gia tăng niềm tin của người dân vào hoạt động phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước. Trong tháng 7 và tháng 8 năm 2019, Tổ chức Hướng tới Minh bạch (TT) phỏng vấn 1.085 người dân tại 19 tỉnh, thành phố trên cả nước. Để hiểu sâu hơn quan điểm và trải nghiệm của người dân, TT cũng thực hiện các cuộc phỏng vấn định tính vào tháng 11 năm 2019. Phiên bản lần thứ 4 này của khảo sát nhằm cung cấp những thông tin mới về nhận thức và trải nghiệm của người dân Việt Nam về tham nhũng, đồng thời đưa ra khuyến nghị hành động cho các bên liên quan ở cả khu vực công và khu vực tư nhân.



CÁC KẾT QUẢ CHÍNH CỦA PHONG VŨ BIỂU THAM NHỮNG VIỆT NAM (VCB-2019)

01

Người dân Việt Nam ngày càng quan ngại về tham nhũng

Những người được khảo sát lần này cho rằng tham nhũng là vấn đề đáng lo ngại thứ 4 của họ (sau xóa đói giảm nghèo, an toàn thực phẩm và tội phạm/an ninh). Mối quan ngại về tham nhũng đã tăng từ vị trí số 7 trong báo cáo GCB-2017 lên vị trí thứ 4 trong VCB-2019.

02

Gần 1/5 người nói rằng họ đã đưa hối lộ, giảm đáng kể so với những năm trước

Trong số những người được khảo sát có tiếp xúc với ít nhất một trong số 7 lĩnh vực dịch vụ công được khảo sát trong năm trước đó, khoảng 18% cho biết họ đã đưa hối lộ. Đây là lần đầu tiên khảo sát ghi nhận có sự giảm rõ rệt về trải nghiệm tham nhũng của người dân so với các khảo sát trước đây.¹

03

Các biện pháp phòng, chống tham nhũng của Nhà nước được cho rằng có hiệu quả hơn

Khoảng 1/2 số người được khảo sát (49%) cho rằng các biện pháp phòng, chống tham nhũng của Nhà nước là có hiệu quả hoặc rất có hiệu quả, tăng hơn một nửa so với tỷ lệ 21% vào năm 2016.

04

Nhiều người dân tin rằng họ có thể tạo ra sự khác biệt trong phòng, chống tham nhũng

71% những người được hỏi trong khảo sát 2019 cho rằng họ có vai trò trong đấu tranh chống tham nhũng. Tỷ lệ này tăng lên so với năm 2016 (55%) và năm 2013 (60%) và là tỷ lệ cao nhất ghi nhận được cho đến nay về số lượng người có quan điểm. Tuy nhiên, gần một nửa cho biết họ không tố cáo tham nhũng do sợ phải gánh chịu hậu quả.



Những người được khảo sát lần này cho rằng tham nhũng là vấn đề đáng lo ngại thứ 4 của họ (sau xóa đói giảm nghèo, an toàn thực phẩm và tội phạm/an ninh). Mối quan ngại về tham nhũng đã tăng từ vị trí số 7 trong báo cáo GCB-2017 lên vị trí thứ 4 trong VCB-2019.

05

Người dân quan ngại về khả năng chi phối thiếu minh bạch của các công ty/tập đoàn tư nhân lớn và các nhóm lợi ích

54% số người được hỏi tin rằng các công ty/tập đoàn tư nhân lớn luôn luôn hoặc thường xuyên chi phối các chính sách và quyết định của Nhà nước vì tư lợi.

06

Người dân đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức phải có tính liêm chính cao hơn

Người dân cho rằng cần nâng cao tính liêm chính của các cán bộ, công chức nhà nước (36%) cũng như cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các đối tượng tham nhũng (39%).

07

Nữ giới nổi lên như là một chủ thể quan trọng trong cuộc chiến chống tham nhũng

Dường như nữ giới lên án tham nhũng nhiều hơn so với nam giới (48% so với 38%) và được cho là “trong sạch hơn” (chỉ 4% nữ giới bị coi là tác nhân gây ra tham nhũng so với 88% nam giới). Trong thực tế, tỷ lệ nữ giới được khảo sát có đưa hối lộ cũng ít hơn nam giới (15% so với 21%).

08

Hối lộ tình dục là một vấn đề đáng lo ngại

Gần 4/5 số người được hỏi (78%) cho rằng hối lộ tình dục² là “nghiêm trọng” hoặc “rất nghiêm trọng” ở Việt Nam, mặc dù chỉ có 3% cho biết đã từng gặp phải vấn đề này hoặc biết ai đó từng gặp phải vấn đề này.

KHUYẾN NGHỊ

Người dân Việt Nam vẫn nhìn nhận tham nhũng là một vấn đề nghiêm trọng. Tuy nhiên, một số kết quả của khảo sát VCB-2019 đem đến cho chúng ta niềm hy vọng về những thay đổi tích cực trong thời gian tới. Cần tiếp tục duy trì đà phát triển này nhằm giảm tham nhũng và đảm bảo phát triển bền vững. Để những thay đổi này trở thành hiện thực, trong bối cảnh trước thềm Đại hội Toàn quốc lần thứ 13 của Đảng Cộng sản Việt Nam sắp diễn ra, Tổ chức Hướng tới Minh bạch đưa ra một số khuyến nghị sau:

Đối với Đảng và Nhà nước

1. Tiếp tục tăng cường các biện pháp **giảm thiểu nạn hối lộ và các loại hình tham nhũng khác**, gia tăng các biện pháp **đảm bảo tính liêm chính của đội ngũ cán bộ, công chức** thông qua việc thực thi hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng 2018, cụ thể là các quy định về bộ quy tắc ứng xử, xung đột lợi ích và kê khai tài sản.
2. **Đưa ra quy định về vận động hành lang (lobby)** đối với các công ty lớn và các nhóm lợi ích nhằm tránh tác động không chính đáng vì lợi ích cá nhân và ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế đất nước và lợi ích của người dân.
3. **Trao quyền cho người dân, các tổ chức xã hội và cơ quan truyền thông** (kể cả truyền thông xã hội) bằng cách tạo điều kiện thuận lợi cho họ tham gia vào phòng, chống tham nhũng, bao gồm:
 - a. Xây dựng các chương trình cụ thể, ví dụ như các chiến dịch truyền thông nhằm gợi nhắc người dân về các quyền chính đáng của họ và khuyến khích họ không đưa hối lộ;
 - b. Giúp người dân thoát khỏi tâm lý sợ/ngại tố cáo tham nhũng³ bằng cách làm cho các cơ chế tố cáo hiện nay hiệu quả hơn, bảo vệ người tố cáo và nâng cao nhận thức của người dân về việc cần tố cáo như thế nào và tố cáo ở đâu;
 - c. Áp dụng các hình phạt nghiêm khắc hơn với những người tham nhũng; và
 - d. Ứng dụng mạnh mẽ việc sử dụng công nghệ thông tin, phát huy tối đa tiềm lực của Cách mạng công nghiệp 4.0.
4. Tăng cường vai trò của **phụ nữ trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng** thông qua các biện pháp như hỗ trợ họ tham gia tích cực vào các hoạt động chính trị và các hoạt động trong khu vực công.

5. **Nhận biết và giải quyết các hình thức tham nhũng cụ thể mang tính chất giới**, ví dụ như **hối lộ tình dục** thông qua việc hoàn thiện khung pháp luật để phòng ngừa và xử lý hiệu quả hình thức tham nhũng này.

Đối với doanh nghiệp, người dân và các bên liên quan khác

6. **Doanh nghiệp cần thúc đẩy và thực hành liêm chính, minh bạch trong kinh doanh nhằm tạo lợi thế cạnh tranh**, tính đến xu hướng người tiêu dùng: 2/3 số người được khảo sát trong VCB-2019 trả lời họ sẵn sàng trả tiền nhiều hơn để mua hàng hóa/dịch vụ của những công ty có uy tín tốt. Theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng 2018, các doanh nghiệp cần xây dựng bộ quy tắc ứng xử và cơ chế kiểm soát nội bộ để ngăn ngừa các hành vi tham nhũng.
7. **Người dân có thể tạo sự khác biệt trong cuộc chiến chống tham nhũng bằng cách kiên quyết chấm dứt việc đưa và từ chối đưa hối lộ.**
8. Các đối tác phát triển và hiệp hội doanh nghiệp cần **phối hợp hành động tập thể để thúc đẩy liêm chính trong kinh doanh** thông qua việc xây dựng và thực hiện những chiến lược và chương trình phòng, chống tham nhũng mạnh mẽ.
9. Các tổ chức phi chính phủ, các đối tác phát triển và các cơ quan nghiên cứu cần tiến hành **nghiên cứu về giới và tham nhũng** (ví dụ như tác động của "hối lộ tình dục", quan điểm, thái độ và hành vi của nữ giới đối với tham nhũng, tác động của tham nhũng đối với nam giới và nữ giới...) để có thêm thông tin và bằng chứng về các hình thức tham nhũng có yếu tố giới, tiến tới việc hình thành các chính sách can thiệp phù hợp.

BỒI CẢNH

Từ năm 2017, các nỗ lực phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam đã có bước chuyển biến mới. Khung khổ pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã được hoàn thiện hơn nhờ việc sửa đổi và bổ sung một số luật và văn bản dưới luật (xem chi tiết tại Phụ lục 2). Cụ thể, Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và Nghị định 59/2019/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật này đã đưa ra các biện pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng và mang tính thời sự như xung đột lợi ích và xử lý tham nhũng trong khu vực tư.

Luật Tố cáo và Nghị định 31/2019/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật này đã dành một chương để quy định về bảo vệ người tố cáo, bao gồm các biện pháp bảo vệ cả người tố cáo và người thân của họ như bố mẹ, vợ, chồng, con cái. Nhiều Quyết định và Chỉ thị về phòng, chống tham nhũng, bao gồm cả tham nhũng “vật” đã được ban hành bởi Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cho thấy nỗ lực và quyết tâm cao hơn trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam.

Chính phủ đã đưa ra một số sáng kiến sử dụng công nghệ thông tin nhằm giảm thiểu và ngăn ngừa tham nhũng vật trong các lĩnh vực dịch vụ công, ví dụ như quy định tại Chỉ thị 10/2019/QĐ-TTg. Bên cạnh đó, các hình thức tham nhũng khác cũng được đưa ra thảo luận, như lợi ích nhóm và hối lộ tình dục.

Cùng với những cải tiến trong khung khổ pháp luật về phòng, chống tham nhũng, các cuộc điều tra từ năm 2017 đã đưa ra ánh sáng một số lượng lớn chưa từng có các vụ tham nhũng quy mô lớn. Theo báo cáo của Chính phủ (xem *Chính phủ, 2018*, phần Tài liệu tham khảo), 427 vụ tham nhũng đã bị điều tra và 200 vụ đã bị truy tố trong năm 2018 (*Chính phủ, 2019*). Trong 9 tháng đầu năm 2019, 435 vụ tham nhũng đã bị điều tra và 279 vụ đã được đưa ra xét xử.

Lần đầu tiên, một số lượng lớn các quan chức cấp cao đã bị đưa ra xét xử vì tội tham nhũng, bao gồm một Ủy viên Bộ Chính trị, một số bộ trưởng và tướng lĩnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, lãnh đạo cấp tỉnh cùng hàng trăm cán bộ trung, cao cấp khác trên phạm vi cả nước. Theo Chính phủ, việc truy tố tội phạm tham nhũng khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước cũng như phương châm “không có vùng cấm” trong phòng, chống tham nhũng.

Số lượng lớn các vụ tham nhũng bị điều tra, truy tố và đưa ra xét xử như trên đã chứng tỏ nỗ lực phòng, chống tham nhũng của Chính phủ, qua đó góp phần củng cố niềm tin của người dân và được cộng đồng quốc tế ghi nhận (*Chính phủ, 2018*). Ba năm qua, Chỉ số Kiểm soát Tham nhũng - một chỉ số thành phần trong bộ Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) đã tăng đáng kể. Điều này cho thấy sự tiến bộ trong các biện pháp phòng, chống tham nhũng mà theo đánh giá của người dân Việt Nam là hiệu quả hơn (*CECODES, VFF-CRT & UNDP, 2017, 2018, 2019*).



Đáng chú ý là việc Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 02 ngày 1 tháng 1 năm 2019 với một trong những trọng tâm nhằm thúc đẩy kinh doanh liên chính (Nghị quyết 02) thông qua các biện pháp giảm tham nhũng. Nghị quyết đặt mục tiêu đưa Việt Nam vào nhóm 4 nước dẫn đầu về năng lực cạnh tranh trong khu vực ASEAN.

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong đấu tranh chống tham nhũng, Việt Nam vẫn là một trong những nước có mức độ tham nhũng cao (*Minh bạch Quốc tế, 2018*). Sự chuyển biến tích cực trong ba năm qua cần tiếp tục được duy trì, thậm chí cần được đẩy mạnh hơn nữa, để tăng cường hiệu quả các chương trình phòng, chống tham nhũng của Chính phủ.

Cũng như ba lần khảo sát GCB trước đây (2011, 2013 và 2017), khảo sát lần này nêu ra một số khuyến nghị cho các cơ quan Đảng, Nhà nước và các bên liên quan về các biện pháp phòng, chống tham nhũng cần thực hiện để đảm bảo hiệu quả của những nỗ lực phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới.



Người dân Việt Nam tin rằng họ có thể tạo sự khác biệt trong cuộc chiến chống tham nhũng. Vì vậy, Đảng và Nhà nước tại tất cả các cấp cần tạo điều kiện thông thoáng về không gian cũng như hướng dẫn phương thức và cơ chế cụ thể để người dân tham gia phòng, chống tham nhũng. Điểm quan trọng nữa là cần đảm bảo rằng họ sẽ không phải gánh chịu hậu quả tiêu cực khi tham gia chống tham nhũng!

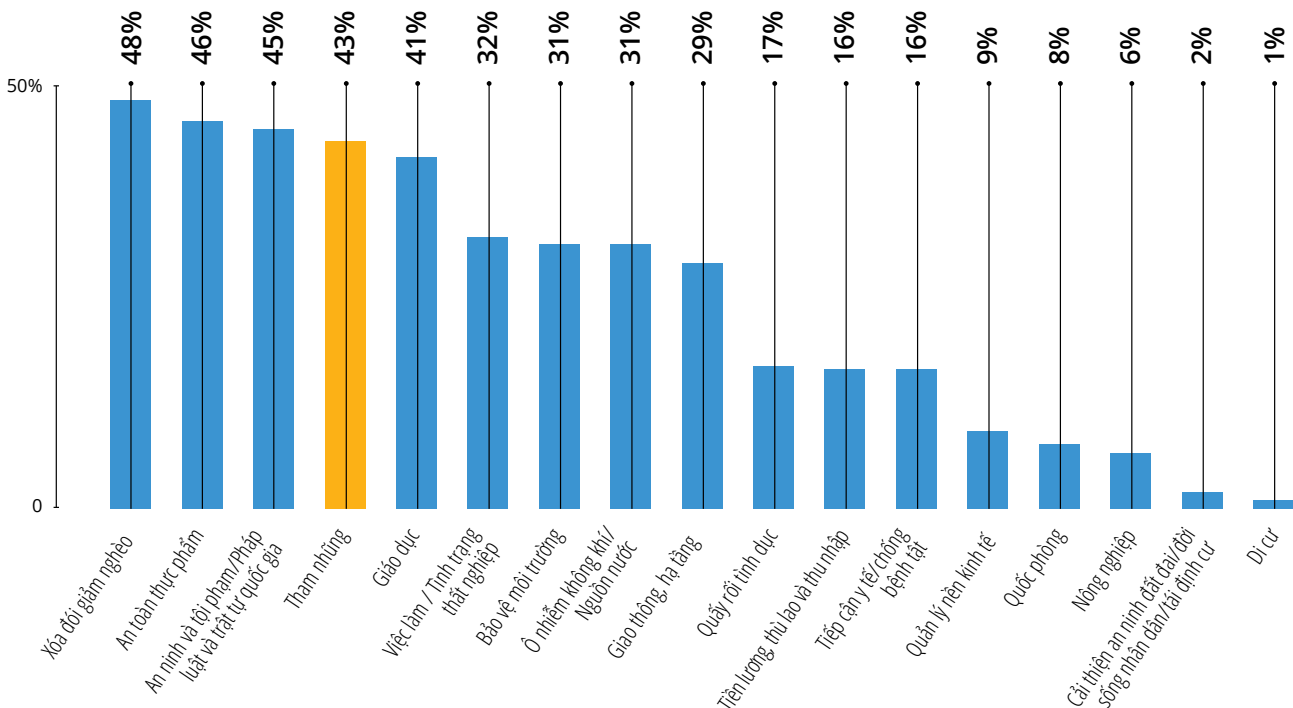
Bà Nguyễn Thị Kiều Viễn, Sáng lập viên và Giám đốc Điều hành của Tổ chức Hướng tới Minh Bạch.

NGƯỜI DÂN NHẬN THỨC NHƯ THỂ NÀO VỀ THAM NHŨNG?

Tham nhũng là một trong bốn mối quan tâm hàng đầu của người dân Việt Nam

Khi được hỏi về những vấn đề quan trọng nhất mà Việt Nam đang đối mặt, một tỷ lệ lớn người tham gia khảo sát (43%) coi tham nhũng là vấn đề quan trọng thứ 4 mà Chính phủ cần giải quyết, sau xóa đói giảm nghèo, an toàn thực phẩm và an ninh/tội phạm (xem Biểu đồ 1).

BIỂU ĐỒ 1: NHỮNG VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG NHẤT MÀ CHÍNH PHỦ VIỆT NAM CẦN GIẢI QUYẾT





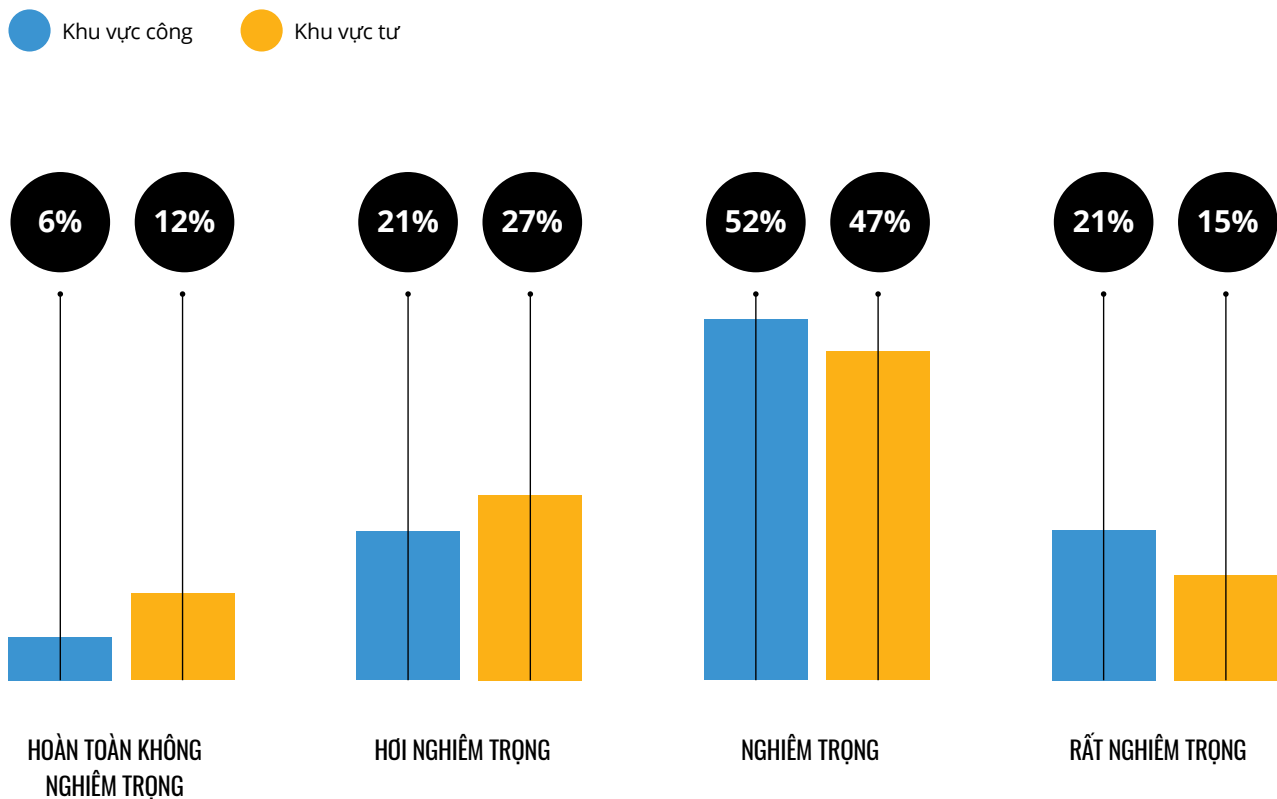
Em thấy càng ngày càng nhiều tin tức đăng tải về tình trạng tham nhũng nói chung, nhiều cán bộ cơ quan nhà nước mua rất nhiều nhà đất tiền.

Nữ, 43 tuổi, Kế toán, TP. Hồ Chí Minh

Tham nhũng vẫn là vấn đề nghiêm trọng trên phạm vi cả nước, trong khu vực công cũng như khu vực tư. Có tiến bộ không đồng đều giữa các vùng miền.

Khi được hỏi về mức độ nghiêm trọng của tham nhũng trong khu vực công (xem Biểu đồ 2), bao gồm tất cả các ngành, dịch vụ mà nhà nước sở hữu, quản lý và điều hành, 73% người tham gia khảo sát cho biết tham nhũng là “nghiêm trọng” hoặc “rất nghiêm trọng”. Tỷ lệ này hầu như không thay đổi so với GCB-2017 (72%).

BIỂU ĐỒ 2: MỨC ĐỘ NGHIÊM TRỌNG CỦA THAM NHỮNG TRONG KHU VỰC CÔNG VÀ KHU VỰC TƯ



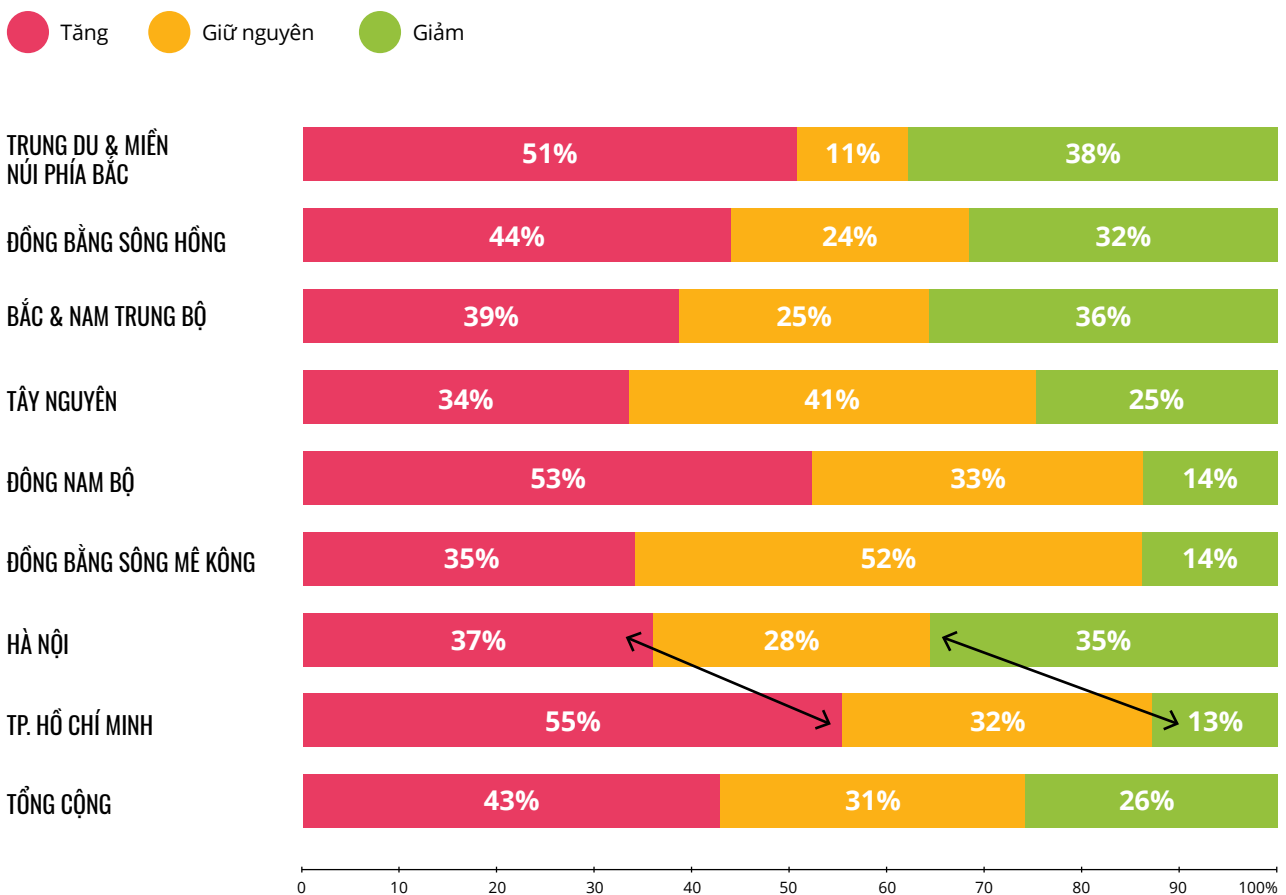
Tham nhũng cũng được cho là một vấn đề trong khu vực tư, theo đó 62% người được hỏi coi tham nhũng “nghiêm trọng” hoặc “rất nghiêm trọng” trong khu vực này.

Mặc dù mức độ tham nhũng vẫn được cảm nhận là cao trên phạm vi cả nước nhưng có cải thiện trong 3 năm qua ở cả bình diện quốc gia cũng như quốc tế. Ví dụ, năm 2019, 43% người Việt Nam cho rằng tham nhũng ở Việt Nam tăng lên trong 12 tháng qua (thấp hơn so với 58% năm 2016); 31% cho rằng tình hình không thay đổi (so với 25% năm 2016); và 26% cho rằng tham nhũng đã giảm (so với 17% năm 2016). Đáng chú ý là có sự

khác biệt đáng kể về mức độ gia tăng của tham nhũng theo cảm nhận của nam và nữ, theo đó 48% nữ cho rằng tham nhũng tăng lên so với 38% nam.

Cũng có sự khác biệt đáng kể giữa các vùng miền trong cảm nhận về mức độ tăng của tham nhũng trong vòng 12 tháng qua (xem Biểu đồ 3). Cụ thể là tỷ lệ người dân ở thành phố Hồ Chí Minh tin rằng tham nhũng đã giảm ít hơn nhiều so với tỷ lệ người dân ở Hà Nội có niềm tin như vậy (13% so với 35%). Không có khác biệt đáng kể trong cảm nhận về mức độ tăng của tham nhũng giữa thành thị và nông thôn cũng như giữa các thế hệ (thanh niên và người lớn tuổi).

BIỂU ĐỒ 3: CẢM NHẬN VỀ MỨC ĐỘ GIA TĂNG THAM NHŨNG THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ TRONG 12 THÁNG QUA



Cảm nhận của người dân về tham nhũng trong các cơ quan và nhóm đối tượng được khảo sát giảm đáng kể

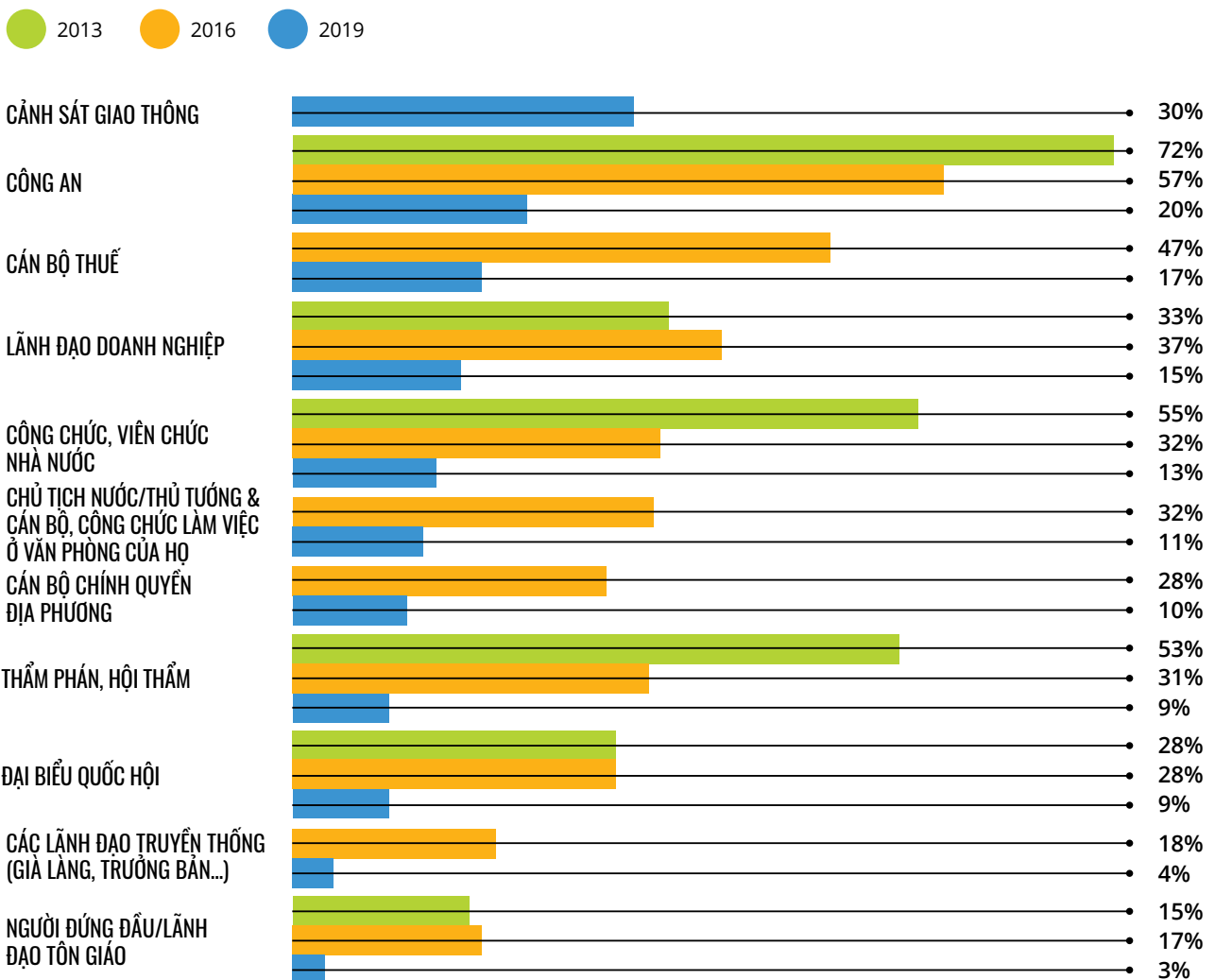


Tình trạng này xuất phát từ cả hai phía vì dân mình không muốn làm các thủ tục phức tạp khi bị phạt như lấy giấy phạt, đi đóng thuế sau đó đến Kho bạc nhà nước để đóng tiền. Dựa vào đặc điểm này thì cảnh sát giao thông hay đưa đề nghị việc đóng tiền ngay để giải quyết nhanh chóng hơn, dẫn đến ngày càng gia tăng tình trạng tham nhũng.

Nữ, 34 tuổi, nhân viên bán hàng tại một công ty phụ kiện công nghệ, TP. Hồ Chí Minh

Có 5 nhóm đối tượng được người dân cho là tham nhũng nhất ở Việt Nam, bao gồm: cảnh sát giao thông (30%), công an (20%), cán bộ thuế (17%), lãnh đạo doanh nghiệp (15%) và cán bộ, công chức nhà nước (13%). Tuy nhiên, điều quan trọng là tỷ lệ này giảm đáng kể trong 6 năm qua (xem Biểu đồ 4). Kết quả này tương đồng với sự tăng lên về số lượng người cho rằng tham nhũng đã giảm trong những năm gần đây (xem Biểu đồ 3).

BIỂU ĐỒ 4: CẢM NHẬN VỀ THAM NHỮNG TRONG CÁC CƠ QUAN VÀ NHÓM ĐỐI TƯỢNG (2013-2019)



Nam giới được xem là tác nhân chính gây ra tham nhũng

Khảo sát tìm hiểu xem người dân cho rằng nam giới hay nữ giới thường là tác nhân hay nạn nhân của tham nhũng. Kết quả cho thấy đa số người được hỏi cho rằng nam giới vừa là tác nhân (88%) vừa là nạn nhân (63%) của tham nhũng (xem Biểu đồ 5). Những con số này cao hơn đáng kể so với tỷ lệ người cho rằng nữ giới là tác nhân (4%) hoặc nạn nhân (23%) của tham nhũng.

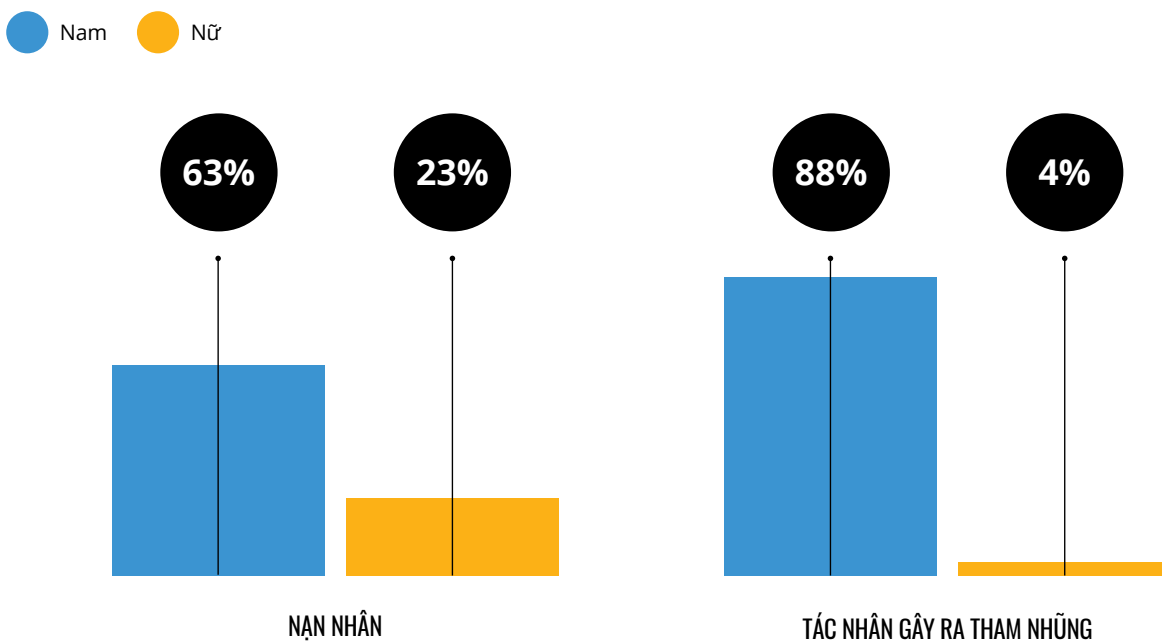
Kết quả trên cho thấy dường như nam giới thường là tác nhân gây ra tham nhũng còn nữ giới thường là nạn nhân của tham nhũng. Kết quả này tương đồng với kết quả Khảo sát về Liêm chính trong Thanh niên gần đây (YIS-2019, Hướng tới Minh bạch, 2019). Những cuộc phỏng vấn định tính cho thấy lý do chính của hiện tượng này là số lượng nam giới nắm giữ các vị trí quyền lực trong chính quyền nhiều hơn so với nữ giới.



Tình trạng mất cân bằng giới tính trong cấu trúc nhân sự của bộ máy nhà nước vẫn còn diễn ra. Do đó, tỷ lệ nam giới nắm giữ các vị trí quan trọng trong bộ máy tổ chức vẫn nhiều hơn nữ giới.

Nữ, 34 tuổi, nhân viên bán hàng tại một công ty phụ kiện công nghệ, TP. Hồ Chí Minh

BIỂU ĐỒ 5: NẠN NHÂN VÀ TÁC NHÂN CỦA THAM NHŨNG



Người dân tin rằng các công ty/ tập đoàn tư nhân lớn và các nhóm lợi ích chi phối các chính sách và quyết định của chính phủ



Ngành hàng bia rượu đóng góp rất nhiều cho GDP của quốc gia vì lợi nhuận họ thu về rất lớn (vì tỉ lệ tiêu thụ bia ở Việt Nam là rất cao), vì vậy việc đưa ra các chính sách quản lý các hoạt động sử dụng bia cũng khó vì lo ngại ảnh hưởng đến ngân sách nhà nước. Nhà nước ta đã nhiều lần họp và thảo luận về vấn đề này tuy nhiên chưa đưa ra được quyết định gì vì các công ty tư nhân có tầm ảnh hưởng quá lớn.

Nữ, 34 tuổi, nhân viên xây dựng, TP. Hồ Chí Minh

54% người được hỏi cho rằng các công ty tư nhân lớn “luôn” hoặc “thường” chi phối các chính sách và quyết định của chính phủ (xem Biểu đồ 6). Phát hiện này phản ánh mối quan tâm và những thảo luận rộng rãi trên truyền thông về tác động tiêu cực của các nhóm lợi ích đến sự phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam.

Mặc dù quan điểm này không có khác biệt nhiều giữa các nhóm được khảo sát xét ở khía cạnh giới và lứa tuổi nhưng có khác biệt ở khía cạnh tôn giáo và vùng miền. Ví dụ, số người ở Đồng bằng Sông Hồng và Đông Nam Bộ cho rằng các công ty/tập đoàn tư nhân lớn “luôn” chi phối chính sách và quyết định của chính phủ nhiều gấp đôi số lượng người ở những nơi khác. Đáng chú ý là 64% người dân Hà Nội (hơn 10% so với tỷ lệ chung cả nước) có quan điểm này so với 56% người dân thành phố Hồ Chí Minh.

BIỂU ĐỒ 6: CẢM NHẬN VỀ MỨC ĐỘ CHI PHỐI CỦA CÁC CÔNG TY/TẬP ĐOÀN TƯ NHÂN LỚN VÀ CÁC NHÓM LỢI ÍCH ĐỐI VỚI CÁC CHÍNH SÁCH VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

13%

**KHÔNG BAO GIỜ/
HIẾM KHI CHI PHỐI**

34%

**THỈNH THOẢNG
CHI PHỐI**

54%

**THƯỜNG/LUÔN
CHI PHỐI**

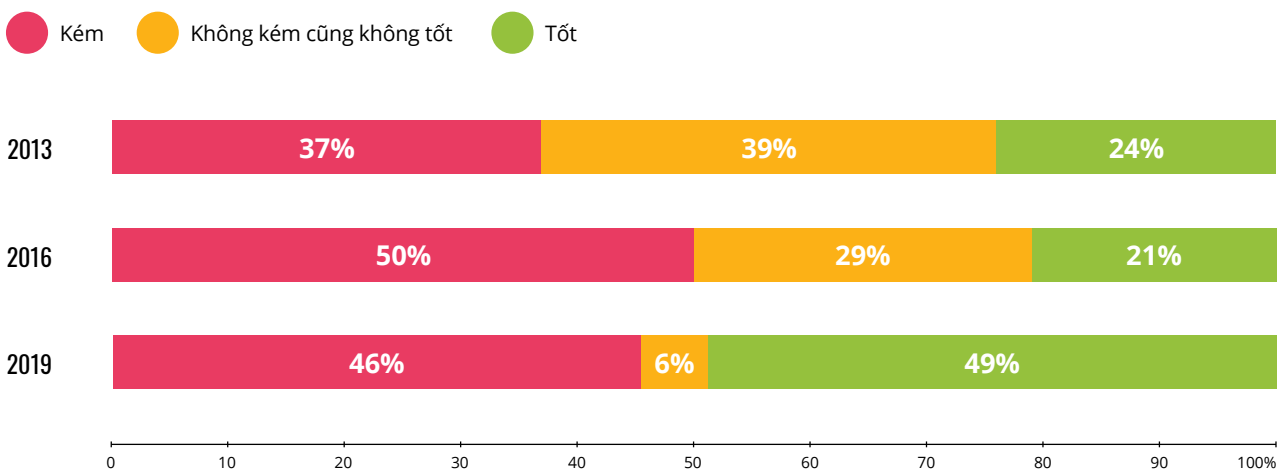
NGƯỜI DÂN NHẬN THỨC NHƯ THẾ NÀO VỀ CÁC NỖ LỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG Ở VIỆT NAM?

Cứ hai người thì có một người nhìn nhận các biện pháp phòng, chống tham nhũng của Chính phủ là có hiệu quả

Như trình bày ở phần bối cảnh, những năm qua Đảng và Nhà nước Việt Nam đã tăng cường quyết tâm trong công cuộc đấu tranh chống tham nhũng. Những nỗ lực này được một nửa số người tham gia khảo sát ghi nhận, theo đó 49% người được hỏi cho rằng các nỗ lực phòng, chống tham nhũng đã được thực hiện “tốt” hoặc “rất tốt” (so với 21% được ghi nhận trong báo cáo GCB-2017). So sánh giữa những lần khảo sát cho thấy tỷ lệ

người được hỏi đưa ra câu trả lời trung lập (không kém cũng không tốt) đã giảm đáng kể từ 39% năm 2013 xuống còn 6% năm 2019 (xem Biểu đồ 7). Con số này cho thấy dường như cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở Việt Nam đã thành công trong việc thuyết phục những người dân có quan điểm trung lập hoặc còn thiếu tin tưởng vào chính sách của Đảng và Nhà nước.

BIỂU ĐỒ 7: NHẬN THỨC VỀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CỦA CHÍNH PHỦ





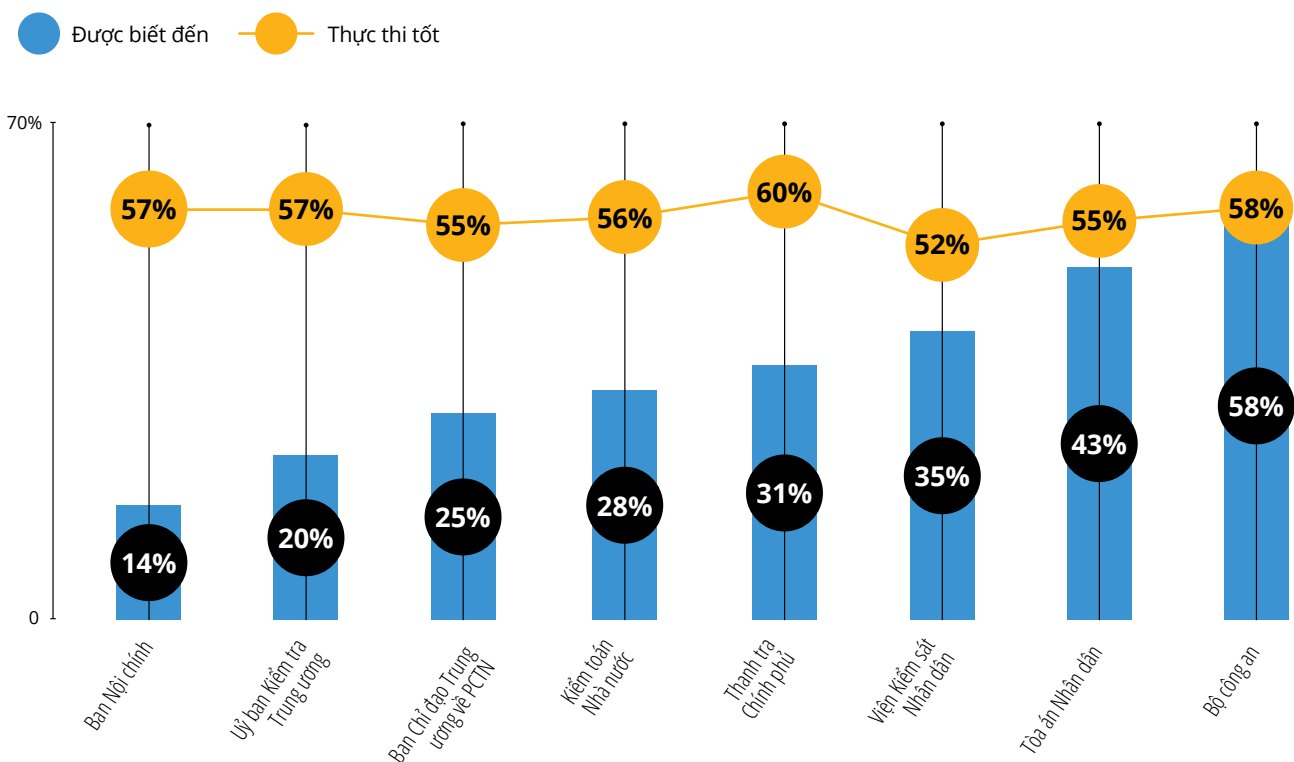
Người dân còn thiếu thông tin về các cơ quan phòng, chống tham nhũng

Mặc dù những người được hỏi có biết đến những hoạt động phòng, chống tham nhũng gần đây do Đảng lãnh đạo và được thực hiện bởi các cơ quan của chính phủ, nhưng nhiều người không biết rõ về những cơ quan của Đảng (xem Biểu đồ 8).

Những cơ quan được nhiều người biết đến nhất là Bộ Công An (52% người được hỏi), tiếp đó là Tòa án (43%) và Viện Kiểm sát (35%). Đáng chú ý là mặc dù nhiều hoạt

động phòng, chống tham nhũng do các Ủy ban hoạt động về phòng chống tham nhũng của Đảng tiến hành, nhưng các ban này lại ít được người tham gia khảo sát biết đến nhất (chỉ 25% người được hỏi biết đến Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng; 20% và 14% lần lượt biết đến Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ban Nội Chính Trung ương). Các cơ quan của chính phủ và cơ quan tư pháp được người tham gia khảo sát biết đến nhiều hơn.

BIỂU ĐỒ 8: MỨC ĐỘ HIỂU BIẾT VÀ NHẬN THỨC VỀ HIỆU QUẢ CỦA CÁC CƠ QUAN PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG



Mặc dù vậy, trung bình có trên một nửa số người được hỏi (55%) cho rằng những nỗ lực của Đảng và chính phủ có hiệu quả hoặc được thực hiện tốt. Những cơ quan chính phủ được người tham gia khảo sát cho rằng

hiệu quả nhất trong đấu tranh chống tham nhũng gồm Thanh tra Chính phủ (60%), Bộ Công an (58%), Ban Nội chính Trung ương (57%) và Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng (57%).

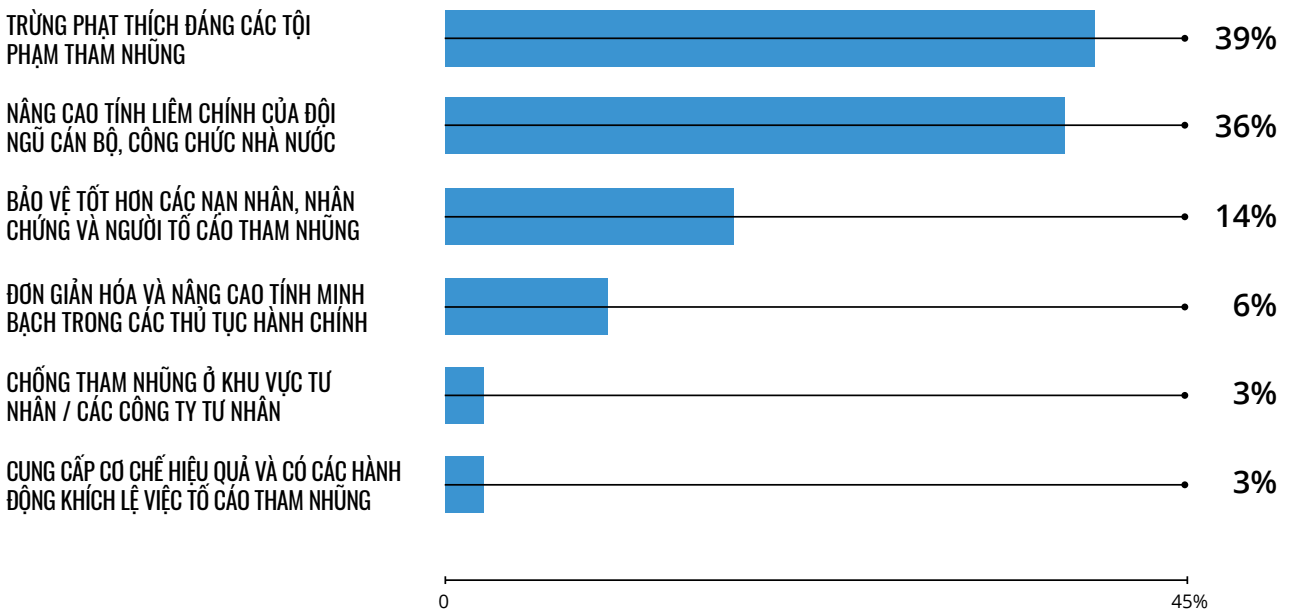
Người dân đòi hỏi các hành động mạnh mẽ hơn trong phòng, chống tham nhũng



“Nâng cao tính liêm chính của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước” là một trong hai khuyến nghị được nhiều người tham gia khảo sát lựa chọn nhất (36%).

Khi được hỏi chính phủ cần có những ưu tiên gì trong phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới, đa số người tham gia khảo sát chọn cách tiếp cận “thưởng, phạt” đối với cán bộ, công chức nhà nước (xem Biểu đồ 9). Theo đó, những hoạt động được khuyến nghị hàng đầu là “nâng cao tính liêm chính của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước” (36%) và “trừng phạt thích đáng các tội phạm tham nhũng” (39%). 14% người được phỏng vấn cho rằng cần có cơ chế tố cáo hiệu quả hơn để “bảo vệ tốt hơn các nạn nhân, nhân chứng và người tố cáo tham nhũng.”

BIỂU ĐỒ 9: ƯU TIÊN CỦA HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG TRONG THỜI GIAN TỚI



NGƯỜI DÂN TRẢI NGHIỆM THAM NHỮNG TRONG KHU VỰC CÔNG NHƯ THẾ NÀO?

Số người có trải nghiệm tham nhũng khi sử dụng dịch vụ công giảm

Người dân tham gia khảo sát được hỏi xem trong vòng 12 tháng qua họ có liên hệ/tiếp xúc với bất kỳ lĩnh vực dịch vụ công nào trong số 7 lĩnh vực được đưa ra hay không (bao gồm trường học công, bệnh viện hoặc phòng khám công, làm giấy tờ, dịch vụ tiện ích (điện, nước...), công an, cảnh sát giao thông và tòa án), và nếu có liên hệ/tiếp xúc thì họ có phải đưa hối lộ hay không.

Kết quả khảo sát cho thấy 66% người được hỏi có liên hệ/tiếp xúc với ít nhất một lĩnh vực dịch vụ và cứ 5 người thì lại có 1 người - tương đương 18% phải đưa hối lộ ít nhất một lần. Khảo sát tiếp tục tìm hiểu sâu hơn xem đối tượng nào có khả năng đưa hối lộ nhiều hơn khi tiếp xúc với một trong 7 lĩnh vực dịch vụ (xem Biểu đồ 10). Kết quả cho thấy có sự khác biệt rõ nét xét ở khía cạnh giới, lứa tuổi, tôn giáo, trình độ học vấn và mức thu nhập của người được hỏi.⁵

Nam giới (21%) dễ có khả năng đưa hối lộ hơn so với nữ giới (15%); người dưới 30 tuổi (21%) cũng dễ có khả năng đưa hối lộ hơn người trên 30 tuổi (17%);⁶ những người không theo tôn giáo nào (20%) có xu hướng đưa hối lộ nhiều hơn người theo một tôn giáo nào đó (13%); người có học vấn cao hơn (23%) dễ đưa hối lộ hơn so với những người chỉ học hết phổ thông hoặc có trình độ thấp hơn (16%); và cuối cùng, những người dân có thu nhập trên trung bình (27%) có khả năng đưa hối lộ cao gấp đôi những người có thu nhập dưới mức trung bình (12%). **Điều này cho thấy khi người nghèo không có điều kiện để hối lộ, họ có thể sẽ bị từ chối việc tiếp cận những dịch vụ công mà lẽ ra họ được hưởng công bằng như tất cả mọi đối tượng khác trong xã hội.**

BIỂU ĐỒ 10: TỶ LỆ THAM NHỮNG THEO CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG (PHÂN LOẠI THEO TIÊU CHÍ VỀ NHÂN KHẨU-XÃ HỘI HỌC)

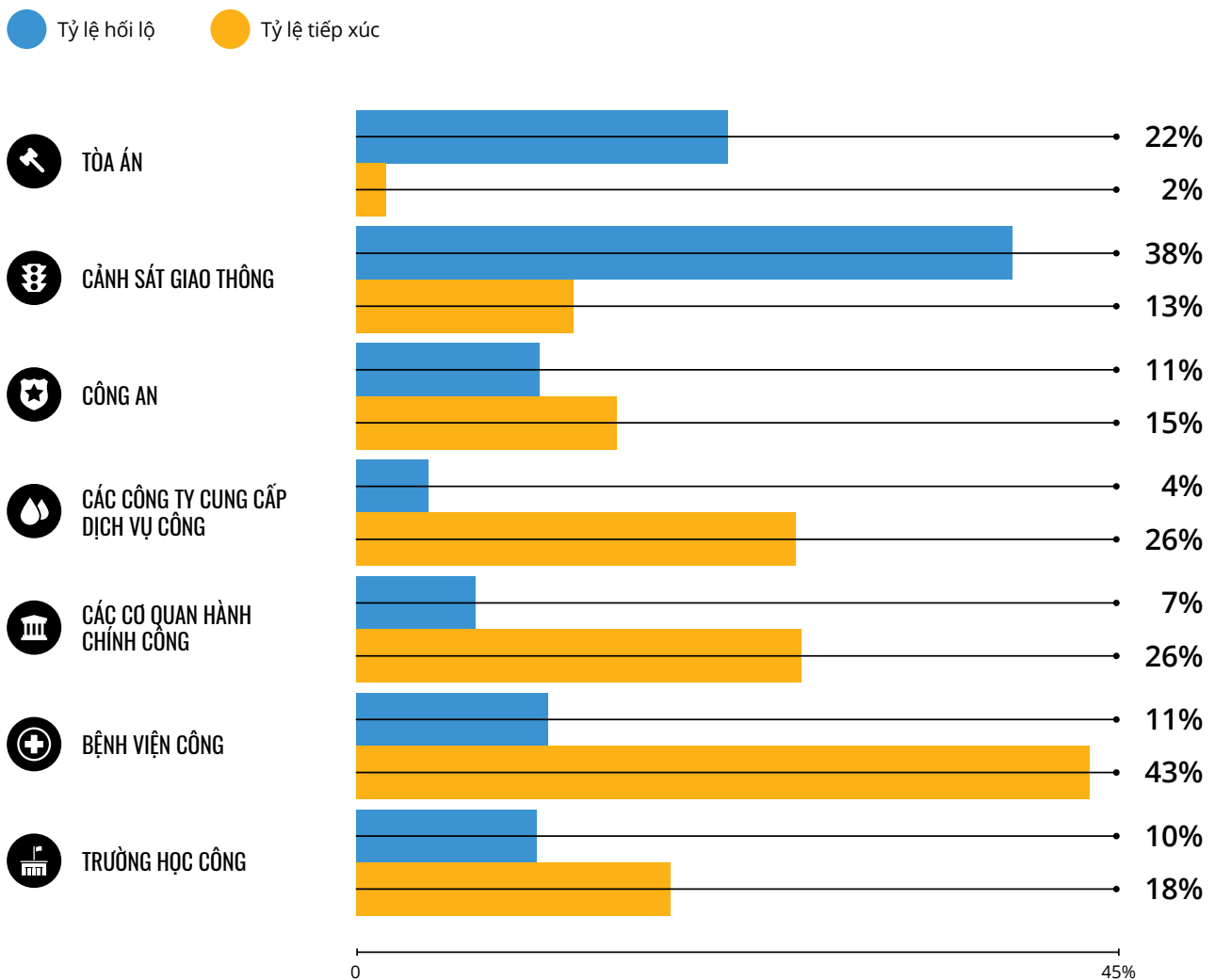
Trong 7 lĩnh vực dịch vụ công được khảo sát, tỷ lệ hối lộ dao động từ 4% đến 38%, tùy thuộc vào loại dịch vụ mà người tham gia khảo sát cho biết có tiếp cận (xem Biểu đồ 11). Kết quả này tương đồng với kết quả của các kỳ khảo sát GCB trước đây, theo đó 38% người dân có tiếp xúc với cảnh sát giao thông đã đưa hối lộ - đây là tỷ lệ cao nhất ghi nhận được. Đáng chú ý, mặc dù chỉ có 2% người được hỏi có tiếp xúc với tòa án (tổng cộng 17 người), nhưng tỷ lệ đưa hối lộ lại khá cao (22%, là tỷ lệ cao thứ hai trong 7 lĩnh vực dịch vụ được khảo sát).



Việt Nam từ xưa tới nay đã có tham nhũng. Năm gần đây nhiều vụ bị khai ra vì Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng có chủ trương chống tham nhũng.

Nữ, 37 tuổi, nhân viên bán hàng, Hà Nội

BIỂU ĐỒ 11: TỶ LỆ TIẾP XÚC VÀ TRẢI NGHIỆM THAM NHŨNG TRONG 7 LĨNH VỰC DỊCH VỤ CÔNG ĐƯỢC KHẢO SÁT TRONG 12 THÁNG QUA

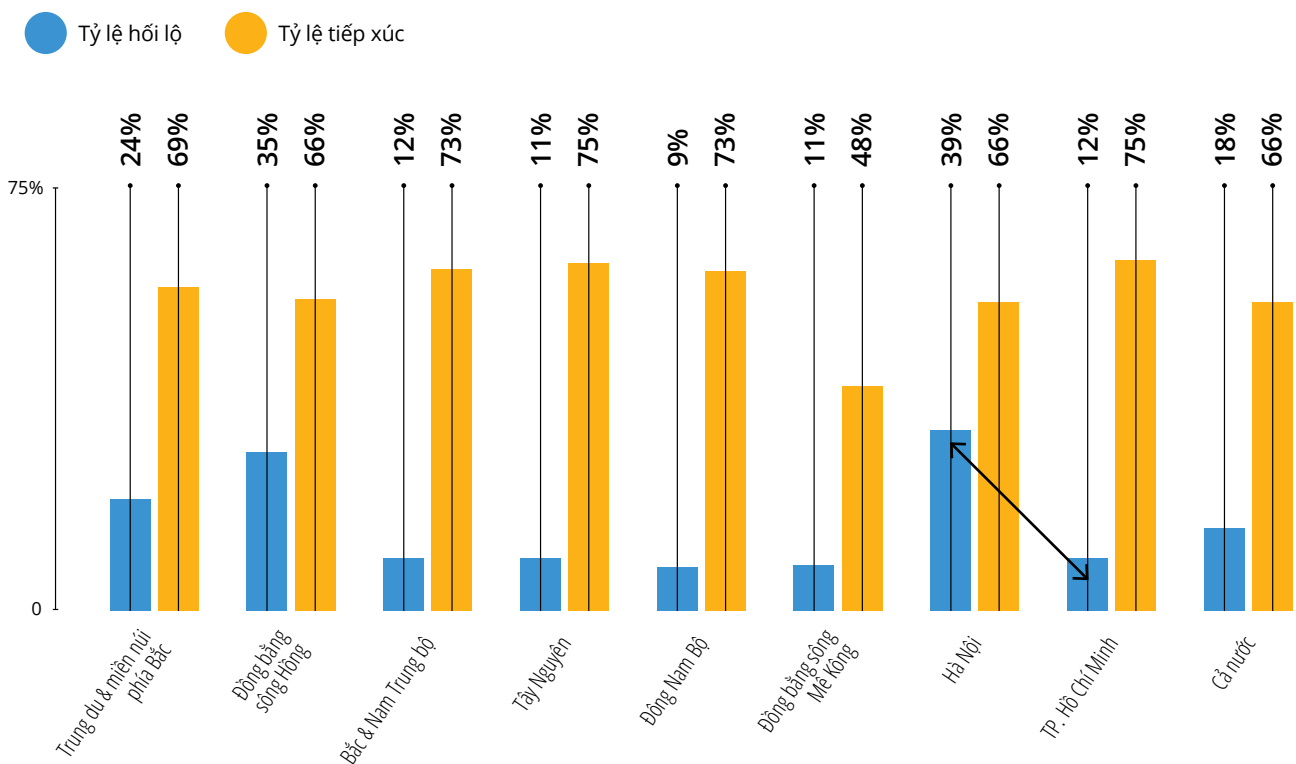


Các lĩnh vực dịch vụ công ở miền Bắc dường như xảy ra tham nhũng nhiều hơn ở miền Nam

Khảo sát tìm hiểu sự khác biệt ở khía cạnh vùng miền và giữa 2 thành phố lớn nhất của Việt Nam khi người dân đánh giá các lĩnh vực dịch vụ công (xem Biểu đồ 12). Kết quả cho thấy, khi tiếp xúc với các cán bộ, công chức thuộc một trong 7 lĩnh vực dịch vụ công được khảo sát,

những người sử dụng dịch vụ công ở miền Bắc, đặc biệt ở vùng Đồng bằng Sông Hồng đưa hối lộ nhiều hơn. Tỷ lệ đưa hối lộ ở Hà Nội (39%) cao gấp 3 lần tỷ lệ này ở thành phố Hồ Chí Minh (12%).

BIỂU ĐỒ 12: TỶ LỆ TIẾP XÚC VÀ TRẢI NGHIỆM THAM NHỮNG Ở CÁC VÙNG VÀ CÁC THÀNH PHỐ LỚN TRONG 12 THÁNG QUA



Như thể hiện ở Biểu đồ 13, tỷ lệ đưa hối lộ có thay đổi nhiều trong 6 năm qua. Số liệu năm 2019 cho thấy tỷ lệ tham nhũng giảm mạnh so với năm 2016 - là năm mà trải nghiệm tham nhũng ở mức cao nhất.

Kết quả khả quan sau 3 năm vừa qua (giảm ở cả tỷ lệ tiếp xúc và trải nghiệm tham nhũng) trái ngược với tình

hình tham nhũng ở nhiều nơi trên thế giới.⁷ Điều này dường như đã chứng tỏ tính hiệu quả của chiến dịch phòng, chống tham nhũng đang diễn ra ở Việt Nam, thể hiện ở việc cải thiện khung khổ pháp luật (xem Phụ lục 2: Các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, 2017- 2019) và những nỗ lực mạnh mẽ mà Đảng và Nhà nước Việt Nam tiến hành trong 3 năm qua.

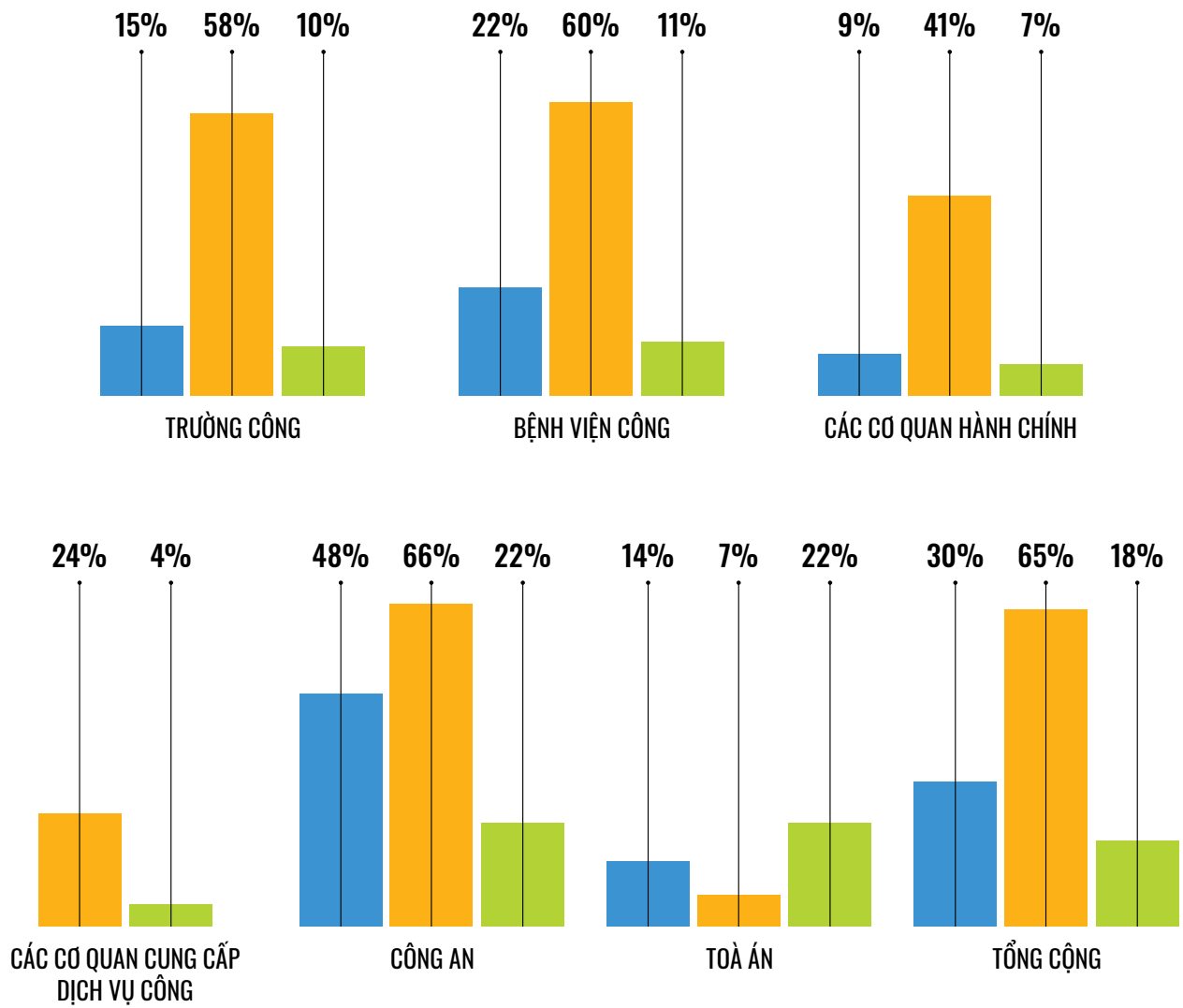


Em vẫn thấy các nhân viên y tế nhận tiền của bệnh nhân khác để được đưa họ lên khám trước cho dù những người khác đã lấy số thứ tự rồi.

Nữ, 19 tuổi, kế toán, TP. Hồ Chí Minh

BIỂU ĐỒ 13: TỶ LỆ HỐI LỘ TRONG CÁC LĨNH VỰC DỊCH VỤ CÔNG (2013, 2016 VÀ 2019)

● 2013 ● 2016 ● 2019



HỐI LỘ TÌNH DỤC

Hối lộ tình dục⁸ được cho là một vấn đề nghiêm trọng

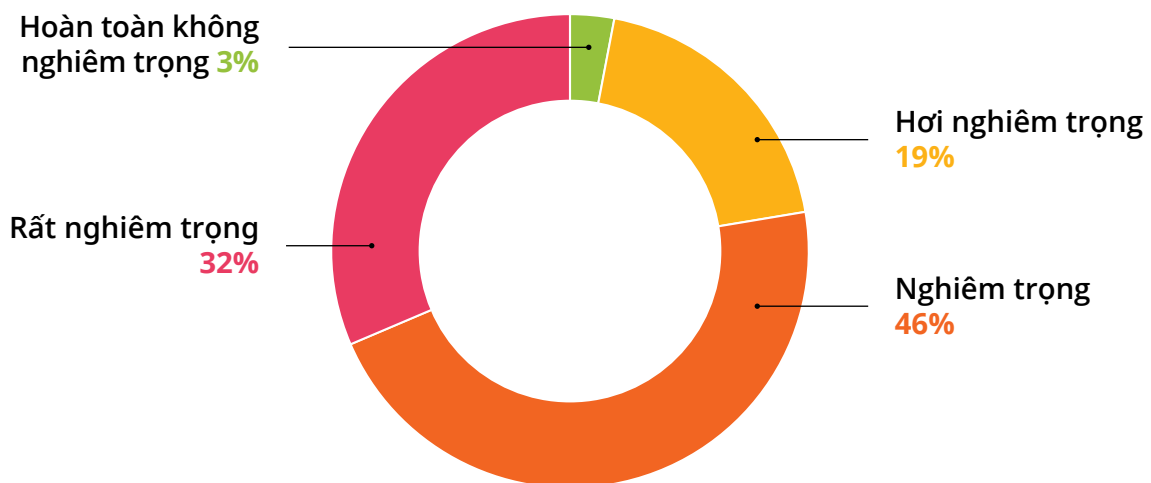
Hối lộ tình dục không chỉ gây ra tác hại lớn cho cá nhân có liên quan, mà cũng giống như các hình thức tham nhũng khác, nó ảnh hưởng sâu rộng đến bình đẳng giới, quản trị dân chủ và phát triển kinh tế. Để tìm hiểu quan điểm của người dân Việt Nam về vấn đề này, VCB-2019 hỏi những người tham gia khảo sát xem họ cho rằng "hối lộ tình dục là tình trạng nghiêm trọng ở Việt Nam đến mức độ nào" cũng như trải nghiệm của họ với vấn đề này.



Hối lộ tình dục cũng diễn ra nhiều nhưng thấy ít trường hợp bị phanh phui ra. Hối lộ tình dục diễn ra ở khu vực tư nhân nhiều hơn khu vực công vì họ cần nắm bắt các cơ hội kinh doanh. Khu vực công thì họ cần tiền hơn tình dục.

Nam, 28 tuổi, nhân viên bán hàng/tiếp thị, Hà Nội

BIỂU ĐỒ 14: "HỐI LỘ TÌNH DỤC Ở VIỆT NAM NGHIÊM TRỌNG ĐẾN MỨC ĐỘ NÀO?"



Đa số người dân Việt Nam (78%) được khảo sát cho rằng hối lộ tình dục một vấn đề “nghiêm trọng” thậm chí “rất nghiêm trọng” ở Việt Nam. Kết quả này không gây ngạc nhiên nếu xét đến thực tế nhiều cuộc thảo luận và tranh luận về chủ đề này diễn ra gần đây ở Việt Nam trên các diễn đàn chính sách cũng như trên các phương tiện truyền thông chính thống.⁹ Quan niệm về hối lộ tình dục của những người tham gia phỏng vấn khá tương đồng xét ở khía cạnh vùng miền, địa phương, giới, tuổi tác và mức thu nhập của họ.

Khảo sát cũng tìm hiểu xem liệu những người được phỏng vấn đã từng trực tiếp gặp phải hoặc biết ai đó trong số bạn bè hay người thân của mình từng gặp phải việc hối lộ tình dục trong vòng 2 năm qua. Chỉ 3% những người được hỏi cho biết đã từng gặp phải hoặc biết người từng gặp phải vấn đề này. Kết quả này thấp hơn nhiều so với khu vực Mỹ La Tinh và Ca-ri-bê (khoảng 20% - xem *Minh bạch Quốc tế, 2019*). Kết quả khảo sát này cần được nghiên cứu thêm vì có thể hình thức tham nhũng này không phải lúc nào cũng được thừa nhận trên thực tế và thậm chí ít có khả năng bị tố cáo hơn do văn hóa miệt thị và lên án nạn nhân (*Minh bạch Quốc tế, 2019*).

Kết quả VCB-2019 cũng cho thấy những người đưa hối lộ có khả năng gặp vấn đề hối lộ tình dục cao hơn, hoặc biết ai đó từng gặp phải vấn đề này nhiều hơn (7%), so với những người không đưa hối lộ (2,3%).



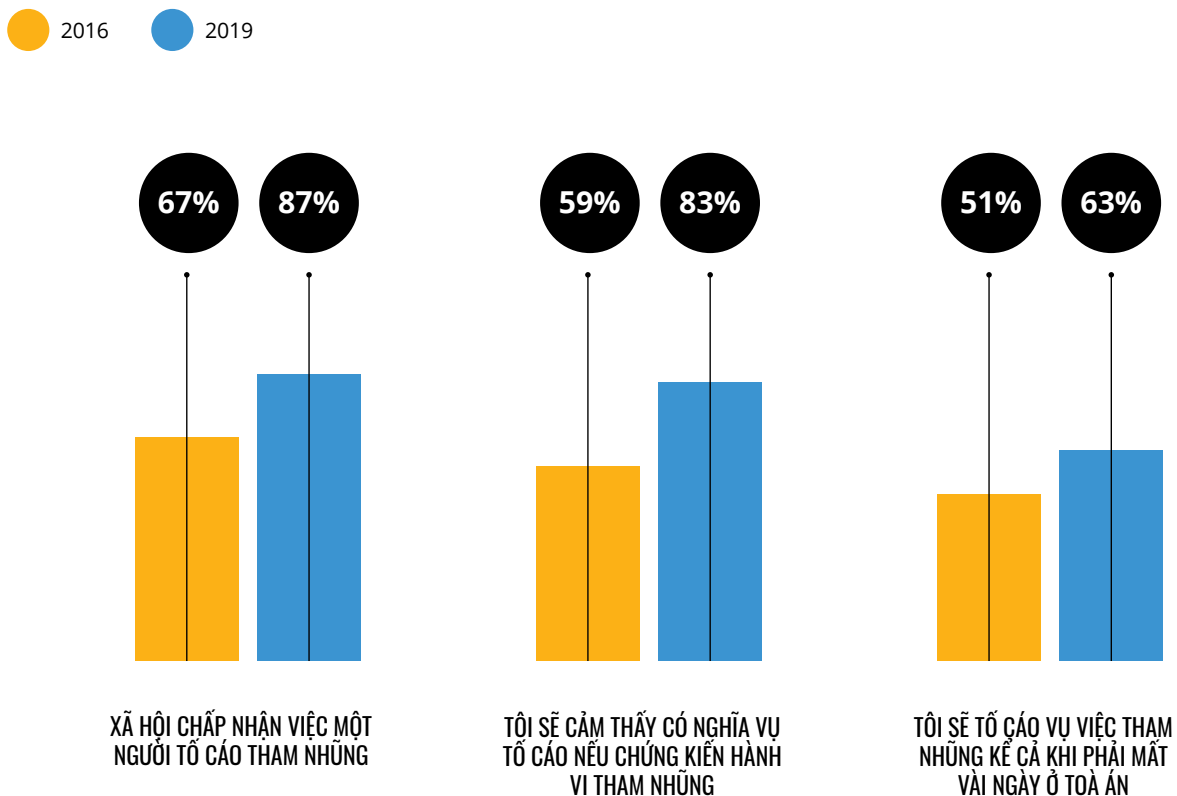
Nó khá là nghiêm trọng vì bản thân mình từng chứng kiến đồng nghiệp của mình ngủ với anh giám đốc để được lên chức kế toán trưởng. Nó xảy ra nhiều đến mức mà mình cảm thấy là chuyện bình thường trong cơ quan nhà nước. Để đạt được vị trí mình mong muốn thì chấp nhận làm như thế thôi!

Nữ, 19 tuổi, kế toán, TP. Hồ Chí Minh

TỔ CÁO THAM NHỮNG

Khảo sát tìm hiểu quan điểm của những người tham gia về việc tố cáo tham nhũng. Kết quả thu được khá mâu thuẫn: đa số người dân cho rằng tố cáo là quan trọng nhưng chỉ một số ít người dám tố cáo. Phần lớn người dân (tới 87%) cho biết tố cáo tham nhũng là hành vi chấp nhận được và họ có trách nhiệm tố cáo tham nhũng, kể cả nếu phải mất vài ngày ở tòa án vì việc đó (xem Biểu đồ 15). Một phát hiện nữa của khảo sát là trong năm 2019, tỷ lệ người dân có quan điểm chấp nhận tố cáo tham nhũng (87%) cao hơn so với năm 2016 (chỉ 67%).

BIỂU ĐỒ 15: QUAN ĐIỂM CỦA NGƯỜI DÂN VỀ TỐ CÁO THAM NHỮNG (2016 VÀ 2019)



Tuy nhiên, trong số 21% người tham gia khảo sát nói đã có tiếp xúc với ít nhất một trong số 7 lĩnh vực dịch vụ công và đã đưa hối lộ, không có ai nói họ từng tố cáo tham nhũng. Tình trạng đáng lo ngại này không chỉ diễn ra ở Việt Nam mà còn ở nhiều nước Châu Phi, Mỹ La Tinh và Ca-ri-bê (*Minh Bạch Quốc tế, 2019*).

Để tìm hiểu lý do đằng sau mức độ tố cáo tham nhũng thấp của người dân, khảo sát hỏi những người tham gia lý do vì sao họ không tố cáo tham nhũng. Trước tiên, người tham gia được yêu cầu chọn một trong ba lý do hàng đầu trong số nhiều lý do khiến mọi người nói chung không tố cáo tham nhũng. Ba lý do hàng đầu được lựa chọn bao gồm (xem Biểu đồ 16):

- + “Mọi người lo sợ sẽ phải gánh chịu hậu quả” (49%);
- + “Tố cáo cũng chẳng thay đổi được gì” (49%); và
- + “Mọi người không biết làm cách nào để tố cáo” (32%).

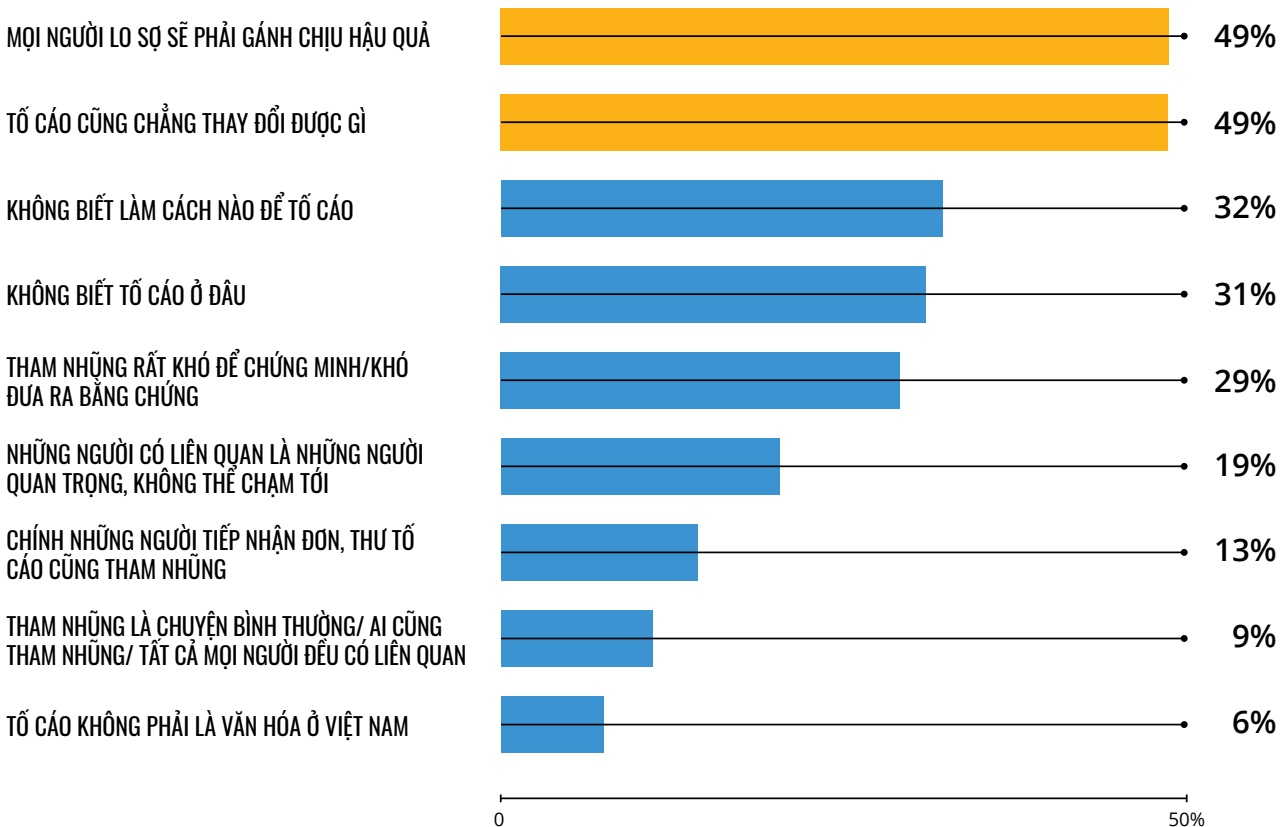
Tiếp đó, người tham gia khảo sát được hỏi theo họ thì đâu là lý do chính khiến mọi người không tố cáo tham nhũng. 28% số người được hỏi nói “Mọi người lo sợ sẽ phải gánh chịu hậu quả”, 24% nói “Tố cáo cũng chẳng thay đổi được gì,” và 12% cho rằng “tham nhũng rất khó để chứng minh/khó đưa ra bằng chứng”.



Bất kì hành động nào có ý định chống lại tham nhũng rất dễ bị quy vào tội chống phá nhà nước và chính quyền.

Nữ, 47 tuổi, nhân viên văn phòng, TP. Hồ Chí Minh

BIỂU ĐỒ 16: NHỮNG LÝ DO CHÍNH KHIẾN NGƯỜI DÂN KHÔNG TỐ CÁO THAM NHỮNG



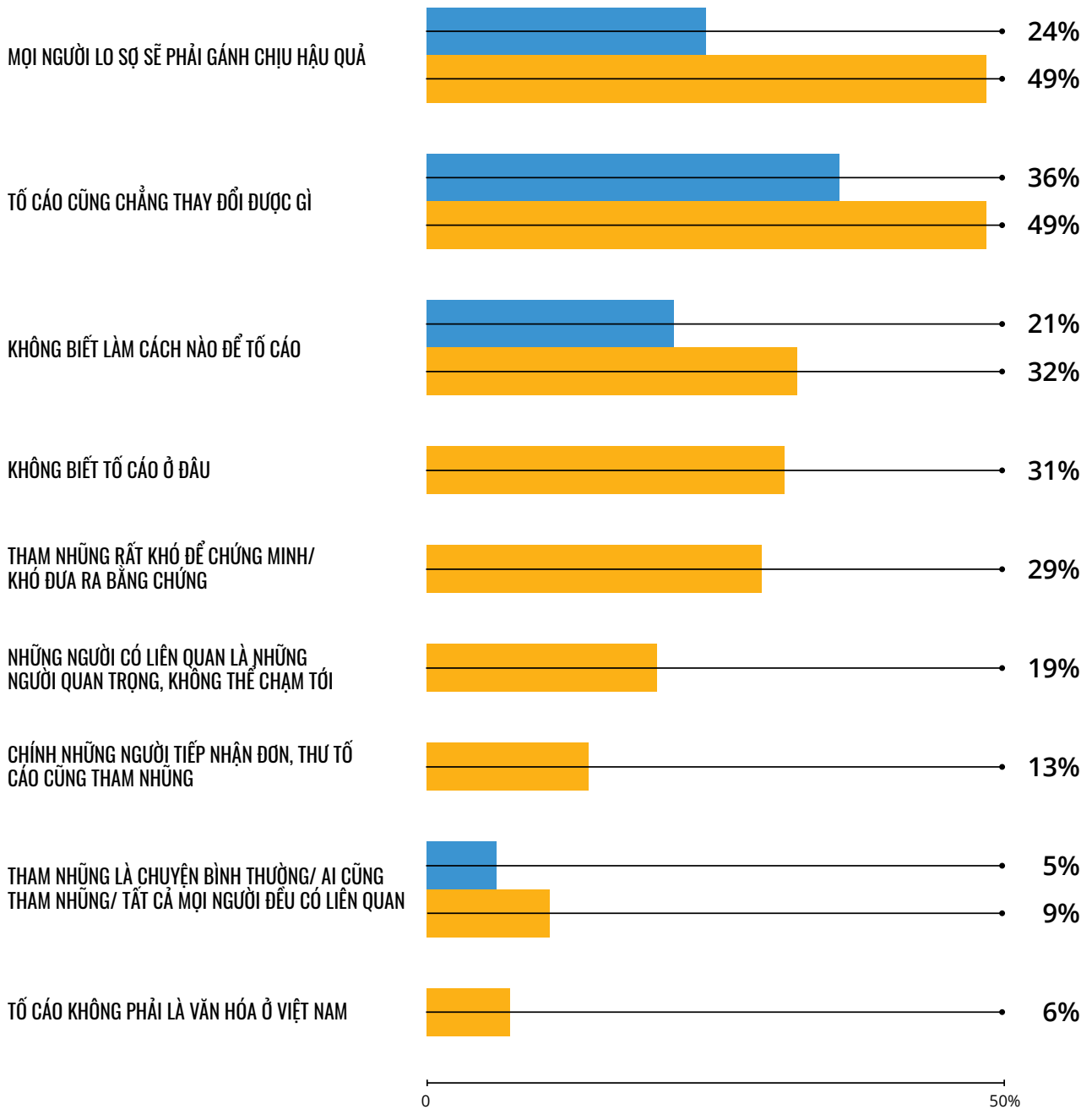
Như Biểu đồ 17 cho thấy, những lý do chính khiến người dân không tố cáo tham nhũng không thay đổi nhiều so với năm 2016. Trong cả hai khảo sát 2016 và 2019, ba lý do được đưa ra đầu tiên đều là “mọi người lo sợ sẽ phải gánh chịu hậu quả”, “tố cáo cũng chẳng thay đổi được gì” và “mọi người không biết làm cách nào để tố cáo”.

Tuy nhiên, **sự tăng lên đáng kể tỷ lệ người cho rằng “lo sợ phải gánh chịu hậu quả”** là lý do chính khiến mọi người không tố cáo tham nhũng có thể xem là **điều đáng lo ngại**. Tỷ lệ này đã tăng từ 24% năm 2016 lên 49% năm 2019. Kết quả này cho thấy các biện pháp phòng, chống tham nhũng cần tập trung vào việc bảo vệ người tố cáo, làm cho các cơ chế tố cáo hiện nay hiệu quả hơn và tăng cường hiểu biết của người dân về việc phải tố cáo như thế nào và tố cáo ở đâu.



BIỂU ĐỒ 17: NHỮNG LÝ DO CHÍNH KHIẾN NGƯỜI DÂN KHÔNG TỔ CÁO THAM NHỮNG (2016 VÀ 2019)

● 2016 ● 2019



NGƯỜI DÂN ĐẤU TRANH CHỐNG THAM NHƯNG NHƯ THẾ NÀO

Người dân ngày càng tin tưởng rằng một người bình thường cũng có thể tạo ra sự khác biệt trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng

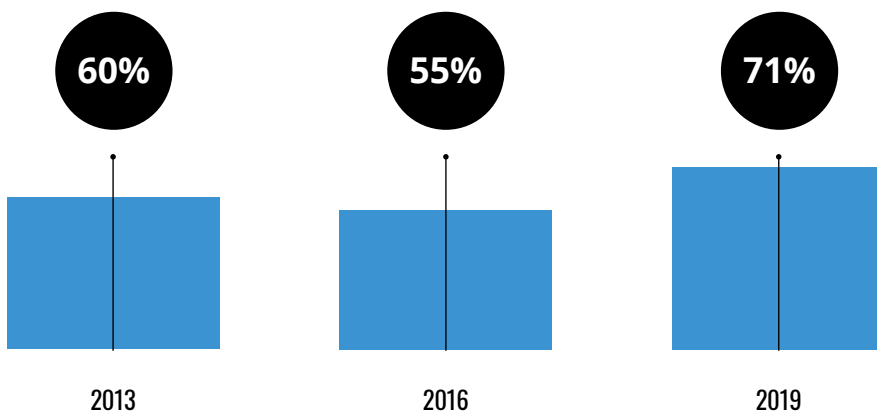
Trong cả Phong vũ biểu tham nhũng toàn cầu (GCB) và Phong vũ biểu tham nhũng Việt Nam (VCB), người tham gia được hỏi về mức độ đồng ý với ý kiến “*người dân bình thường có thể tạo ra sự khác biệt trong cuộc chiến chống tham nhũng*”. Kết quả VCB-2019 cho thấy sự tăng lên đáng kể ở mức độ tin tưởng của người dân vào khả năng chống tham nhũng của họ so với các khảo sát trước.

Cụ thể, 71% người được phỏng vấn tin rằng “người dân bình thường có thể tạo ra khác biệt trong đấu tranh chống tham nhũng”, so với 55% năm 2016 và 60% năm

2013 (xem Biểu đồ 18). Niềm tin của người dân tăng lên có thể là nhờ vào những chiến dịch và hành động phòng, chống tham nhũng trong thời gian gần đây của các cơ quan nhà nước.

Tương tự, kết quả Khảo sát về Liêm chính trong Thanh niên Việt Nam 2019 cho thấy 80% thanh niên cũng tin rằng họ có thể hành động chống tham nhũng (YIS 2019, *Hướng tới Minh bạch*). Kết quả này cho thấy vai trò tiềm năng của người dân nói chung và thanh niên nói riêng trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng.

BIỂU ĐỒ 18: NGƯỜI DÂN BÌNH THƯỜNG CÓ THỂ TẠO RA SỰ KHÁC BIỆT TRONG CUỘC CHIẾN CHỐNG THAM NHƯNG? (% NHỮNG NGƯỜI TRẢ LỜI “ĐỒNG Ý”)



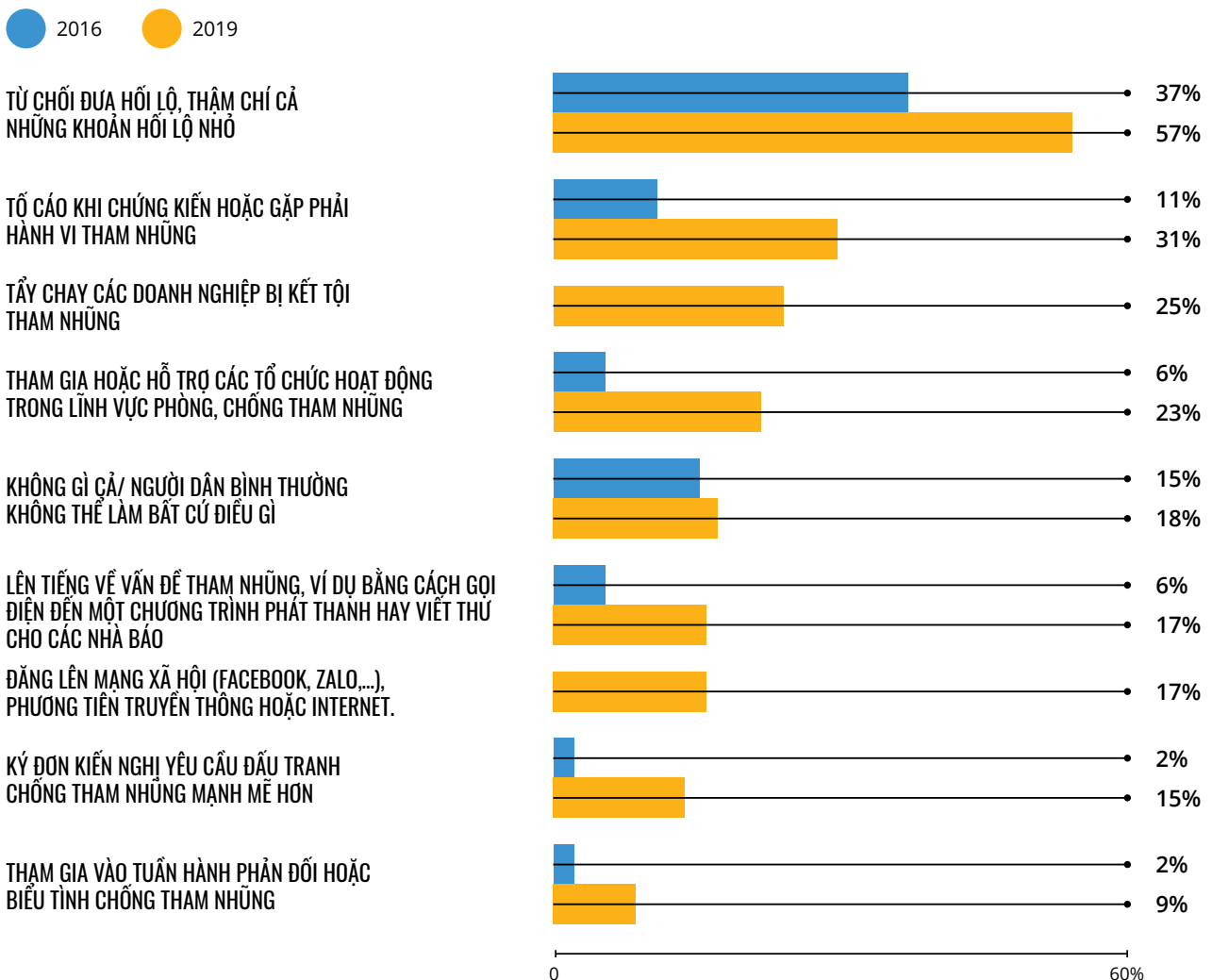
Từ chối đưa hối lộ vẫn được cho là hành động hiệu quả nhất mà người dân bình thường có thể làm để chống tham nhũng

Khảo sát tìm hiểu những cách thức hiệu quả nhất đối với người dân bình thường để chống tham nhũng (xem Biểu đồ 19). Năm phương án trả lời được nhiều người lựa chọn nhất gồm: Từ chối đưa hối lộ (57%), tố cáo hành vi tham nhũng (31%), tẩy chay các doanh nghiệp tham nhũng (25%), tham gia hoặc ủng hộ một tổ chức chống tham nhũng (23%), hoặc không làm gì cả (18%). So với kết quả GCB 2017, có thể thấy mức độ sẵn sàng hành động chống tham nhũng của người dân đang gia tăng.



Năm phương án trả lời được nhiều người lựa chọn nhất gồm: Từ chối đưa hối lộ (57%), tố cáo hành vi tham nhũng (31%), tẩy chay các doanh nghiệp tham nhũng (25%), tham gia hoặc ủng hộ một tổ chức chống tham nhũng (23%), hoặc không làm gì cả (18%).

BIỂU ĐỒ 19: NHỮNG HÀNH ĐỘNG HIỆU QUẢ MÀ NGƯỜI DÂN BÌNH THƯỜNG CÓ THỂ LÀM ĐỂ CHỐNG THAM NHỮNG (CHỌN NHIỀU PHƯƠNG ÁN)

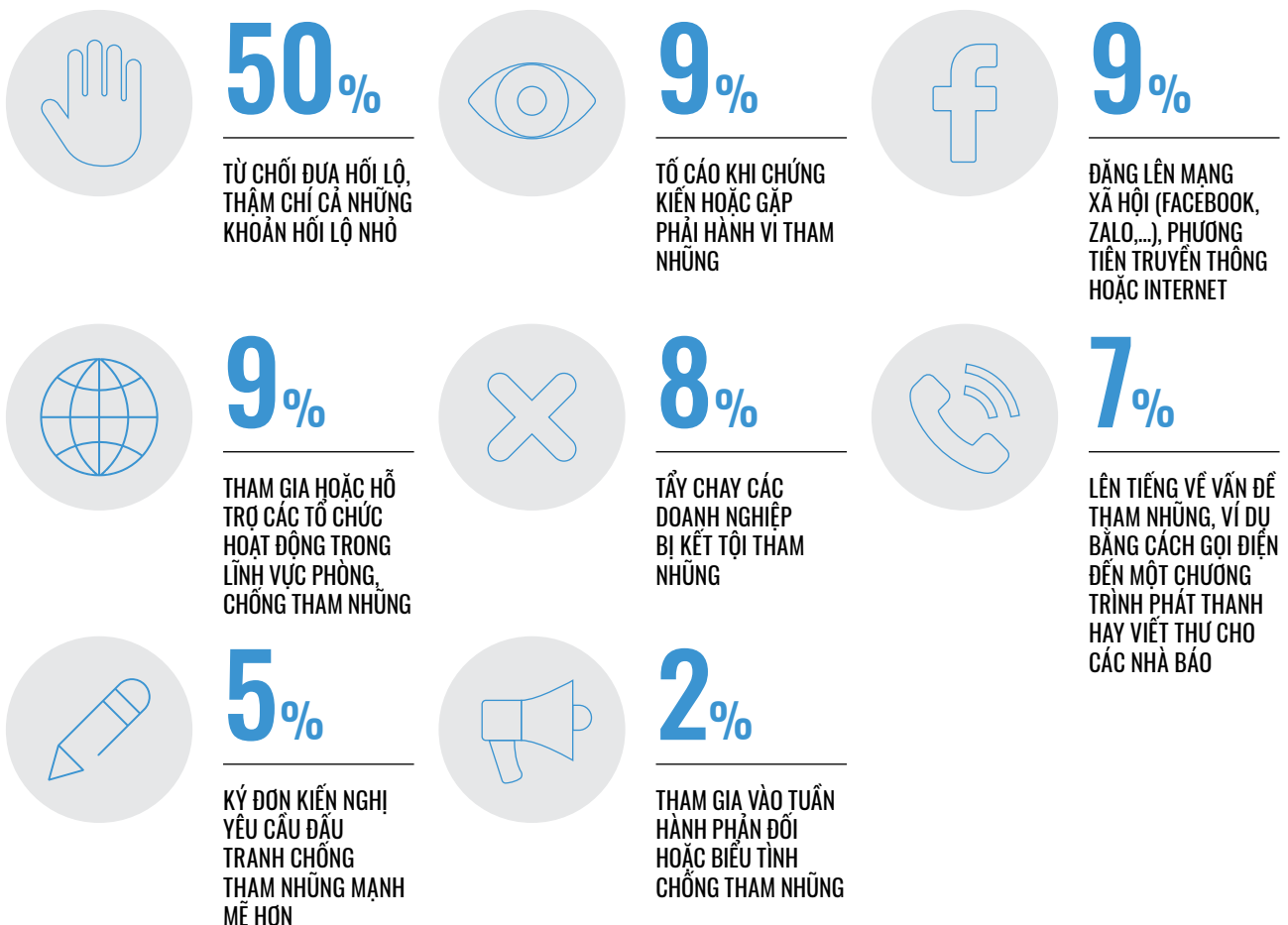


Khi được yêu cầu chỉ chọn một trong số những hành động hiệu quả nhất mà người dân bình thường có thể làm để chống tham nhũng (xem Biểu đồ 20), “từ chối đưa hối lộ” là phương án phổ biến nhất - cứ hai người thì một người chọn phương án này. Điều thú vị là phương án “đăng trên mạng xã hội hay Internet” chỉ được 9% người tham gia lựa chọn, cũng tương tự như phương án “tẩy chay doanh nghiệp tham nhũng” (9%).



Khi được yêu cầu chỉ chọn một trong số những hành động hiệu quả nhất mà người dân bình thường có thể làm để chống tham nhũng, “từ chối đưa hối lộ” là phương án phổ biến nhất.

BIỂU ĐỒ 20: NHỮNG HÀNH ĐỘNG HIỆU QUẢ NHẤT MÀ NGƯỜI DÂN BÌNH THƯỜNG CÓ THỂ LÀM ĐỂ CHỐNG THAM NHƯNG (CHỌN MỘT PHƯƠNG ÁN)



Người dân ủng hộ các công ty có uy tín tốt

Trong khảo sát năm nay, người tham gia được hỏi liệu họ có sẵn sàng trả tiền nhiều hơn để mua hàng hóa và dịch vụ của những công ty có tiếng là trong sạch hay không. Kết quả cho thấy hơn ba phần tư số người được hỏi (76%) nói họ sẵn sàng trả tiền “hơn nhiều” hoặc “hơn một chút” cho sản phẩm, dịch vụ của những công ty này. Khảo sát cũng tìm hiểu thêm

mức độ tương đồng của quan điểm này giữa các vùng miền, địa phương, giới và lứa tuổi. Theo đó, nam giới (79%) và thanh niên (80%) là hai nhóm có mức độ sẵn sàng cao nhất đối với việc trả thêm tiền để mua hàng hóa và dịch vụ của những công ty có tiếng là không tham nhũng (xem Bảng 1).

BẢNG 1: MỨC ĐỘ SẴN SÀNG TRẢ TIỀN CHO HÀNG HÓA, DỊCH VỤ CỦA CÁC CÔNG TY CÓ UY TÍN TỐT

	Tổng cộng	Thành thị	Nông thôn	Nữ	Nam	Thanh niên	Không phải thanh niên
Hơn rất nhiều	18%	19%	17%	15%	20%	18%	18%
Hơn một chút	58%	58%	59%	57%	59%	62%	57%
Không hơn	24%	24%	24%	27%	20%	20%	26%

MỘT SỐ Ý KIẾN BỔ SUNG CỦA NGƯỜI DÂN

Phỏng vấn định tính sau khảo sát được tiến hành tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh thu được nhiều thông tin có thể giúp lý giải xu hướng giảm của tham nhũng. Những người được phỏng vấn cho rằng:

- + Các sáng kiến và hành động chính trị đưa ra hình phạt nghiêm khắc hơn đối với tội tham nhũng, theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư;
- + Quy định về tham nhũng rõ ràng và minh bạch hơn, thể hiện qua việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính, xây dựng chính phủ điện tử và áp dụng công nghệ thông tin, bao gồm cả ghi hình giám sát việc thực hiện chức trách của cán bộ, công chức;
- + Việc báo chí đưa tin nhiều hơn về các vụ tham nhũng đem lại phản ứng khác nhau giữa những người tham gia phỏng vấn định tính: Một số coi đây là minh chứng cho nỗ lực của chính phủ trong việc đấu tranh chống tham nhũng, số khác thì lại xem đây như một dấu hiệu của việc tham nhũng tăng lên;
- + Truyền thông xã hội đóng vai trò ngày càng tăng trong việc thu hút sự chú ý của công chúng đối với các vụ tham nhũng, ví dụ như cảnh sát giao thông bị ghi hình khi đang thực hiện hành vi nhận tham nhũng. Việc đăng tải và bình luận những đoạn phim như vậy trên mạng xã hội làm tăng nhận thức của người dân về tham nhũng và có thể có tác dụng ngăn ngừa hối lộ, từ đó góp phần giảm tham nhũng;
- + Hàng loạt yếu tố trên góp phần tăng nhận thức của người dân Việt Nam về tham nhũng.



Truyền thông xã hội đóng vai trò ngày càng tăng trong việc thu hút sự chú ý của công chúng đối với các vụ tham nhũng, ví dụ như cảnh sát giao thông bị ghi hình khi đang thực hiện hành vi nhận tham nhũng. Việc đăng tải và bình luận những đoạn phim như vậy trên mạng xã hội làm tăng nhận thức của người dân về tham nhũng và có thể có tác dụng ngăn ngừa hối lộ, từ đó góp phần giảm tham nhũng.

KẾT LUẬN

Người dân Việt Nam vẫn hết sức quan ngại về tình hình tham nhũng, mặc dù họ ít gặp tham nhũng hơn so với các năm trước

Năm 2019, tham nhũng tăng lên vị trí thứ 4 trong số những vấn đề mà người dân Việt Nam quan tâm nhất, tăng ba bậc từ vị trí thứ 7 so với khảo sát GCB-2017. Về mặt tích cực, kết quả VCB-2019 chỉ ra rằng người dân Việt Nam trải nghiệm tham nhũng ít hơn so với những năm trước đây. Theo VCB-2019, khoảng 43% người được hỏi cho rằng tham nhũng tăng lên trong 3 năm qua (so với 72% năm 2016). Chỉ 18% số người có tiếp xúc với các cơ quan cung cấp dịch vụ công trong vòng 12 tháng qua nói rằng họ từng đưa hối lộ. Những người dân không có điều kiện để hối lộ có thể sẽ bị từ chối việc tiếp cận những dịch vụ công mà lẽ ra họ được hưởng. Như vậy, những người dân thu nhập thấp có khả năng chịu ảnh hưởng lớn hơn bởi tham nhũng.

Bên cạnh đó, tỷ lệ người tham gia khảo sát cho rằng các nỗ lực phòng, chống tham nhũng của chính phủ có hiệu quả đã tăng hơn gấp đôi (55% năm 2019 so với 22% năm 2016). Kết quả này cho thấy có **bước chuyển biến tích cực trong các nỗ lực phòng, chống tham nhũng của Việt Nam**, nơi người dân quan ngại hơn về tham nhũng và cũng đang nỗ lực chống lại nó. Động thái tích cực này sẽ giúp thúc đẩy việc đạt được mục tiêu mà Đảng và Nhà nước đã đề ra cho cuộc đấu tranh chống tham nhũng trong thời gian tới.

Một phát hiện khác của khảo sát có liên quan tới khía cạnh thể chế của tham nhũng. Mặc dù trải nghiệm về tham nhũng nói chung của người dân giảm xuống nhưng **theo cảm nhận của họ, mức độ rủi ro tham nhũng trong các cơ quan nhà nước vẫn không thay đổi trong thập kỷ qua**. Cụ thể, các cơ quan bị người dân cho là tham nhũng nhất vẫn là cảnh sát giao thông, công an và cán bộ thuế.

Khảo sát 2019 cũng cho thấy một số **khác biệt giữa thái độ và hành vi của người dân về phòng, chống tham nhũng**. Cụ thể, mặc dù người dân tin rằng họ có thể tạo ra sự khác biệt trong cuộc chiến chống tham nhũng và sẵn sàng tố cáo tham nhũng, trong thực tế họ lại hiếm khi tố cáo. Nghịch lý này chủ yếu do người

dân tin rằng tố cáo không đem lại tác dụng gì, thậm chí lo sợ phải gánh chịu hậu quả do việc tố cáo gây ra. Kết quả này tương đồng với kết quả của các khảo sát GCB trước đây, điều này kêu gọi việc cải thiện các chương trình phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước.

Điều thú vị là người dân cho rằng các lãnh đạo doanh nghiệp tham nhũng hơn một chút so với các cán bộ nhà nước (15% so với 13% - xem Biểu đồ 4). Liên quan đến vai trò của doanh nghiệp tư nhân, VCB-2019 cho thấy người dân đang quan ngại về sự chi phối thiếu minh bạch của các công ty tư nhân lớn và các nhóm lợi ích đối với các chính sách của nhà nước.

VCB-2019 bước đầu làm sáng tỏ vấn đề **hối lộ tình dục, một hình thức tham nhũng mang tính giới**. Mặc dù chỉ một số ít người được phỏng vấn cho biết họ có trải nghiệm đối với vấn đề này, cần tiến hành thêm nghiên cứu định tính để lý giải khoảng trống giữa mối quan ngại phổ biến của người dân và mức độ tố cáo thấp của họ đối với loại tham nhũng này.

Và cuối cùng, **dường như nữ giới đang nổi lên là một chủ thể ngày càng quan trọng trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng**. Một là, họ có xu hướng lên án tham nhũng nhiều hơn nam giới (48% so với 38%). Hai là, nữ giới được cho là “trong sạch” hơn so với nam giới (chỉ 4% nữ bị coi là đối tượng chính gây ra tham nhũng so với 88% nam). Ba là, trong thực tế tỷ lệ nữ đưa hối lộ cũng ít hơn nam (15% nữ so với 21% nam). Do đó, các nỗ lực chống tham nhũng cần có sự tham gia của phụ nữ và cần nhắc những khác biệt trong trải nghiệm tham nhũng của phụ nữ và những người khác.

VCB-2019 mang đến hy vọng về những thay đổi tích cực trong phòng, chống tham nhũng, nhất là trong bối cảnh mức độ đưa hối lộ giảm xuống, các nỗ lực chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước chứng tỏ hiệu quả cao hơn và tỷ lệ người dân sẵn sàng đấu tranh chống tham nhũng tăng lên.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khảo sát này dựa trên phương pháp nghiên cứu của Phong vũ biểu tham nhũng toàn cầu của TI, đã được thực hiện tại Việt Nam trước đây (*GCB-2011, GCB-2013 và GCB-2017*). Tương tự như ba lần khảo sát trước, Phong vũ biểu tham nhũng Việt Nam được tiến hành tại 18 tỉnh, thành phố đã được lựa chọn trước, thuộc 6 vùng kinh tế của Việt Nam, bổ sung thêm tỉnh Quảng Nam trong mẫu khảo sát 2019 với mục đích tăng tính đa dạng cho mẫu đại diện các tỉnh miền Trung.

Các tỉnh, thành phố được lựa chọn cho khảo sát bao gồm Hà Nội, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Lạng Sơn, Sơn La, Thái Nguyên, Nghệ An, Đà Nẵng, Quảng Nam, Phú Yên, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Vũng Tàu, Cần Thơ, Bến Tre, và Cà Mau.

Trong quá trình khảo sát, có một số việc xảy ra liên quan đến cách diễn giải bảng hỏi tại một số điểm thực địa (ở 8 tỉnh), đòi hỏi phải thay đổi đơn vị lấy mẫu đã

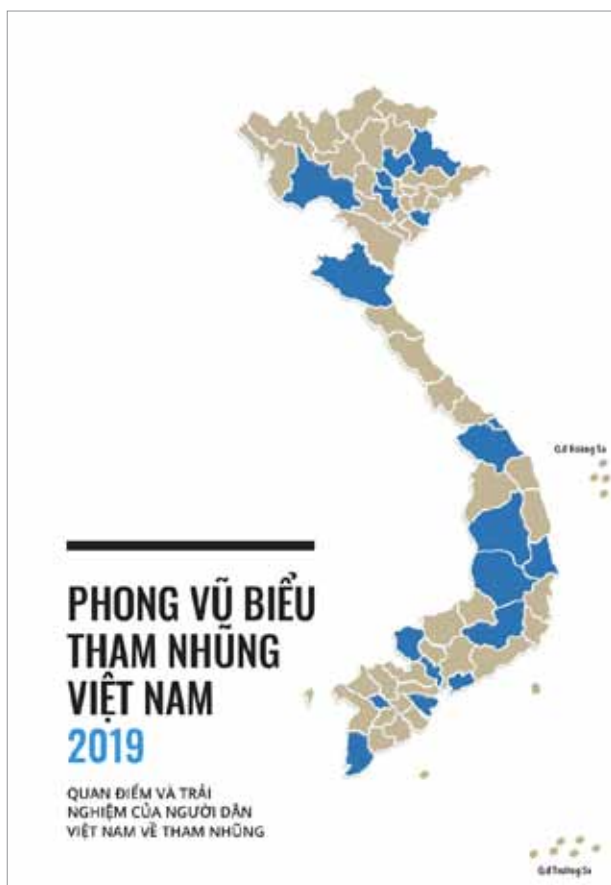
dự kiến ban đầu sang địa bàn khác trên cùng tỉnh.

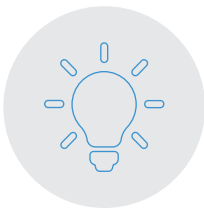
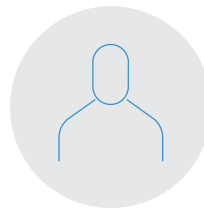
Mẫu dự kiến ban đầu ($n = 1.100$) được phân bổ cho từng vùng trên cơ sở không cân đối theo phương pháp đã sử dụng trong các khảo sát trước. Sau đó, kết quả cuối cùng ($n = 1.085$) được tính trọng số theo giới, nhóm tuổi, khu vực thành thị và nông thôn ở cấp độ vùng, dựa trên số liệu giữa hai cuộc điều tra dân số của Tổng cục Thống kê năm 2014 để cho ra kết quả ứng với số dân 59.033.000 người trong độ tuổi từ 18 đến 65. Mẫu khảo sát ban đầu và cuối cùng được mô tả ở Phụ lục 1. Sự khác biệt giữa số lượng mẫu dự kiến ban đầu và mẫu cuối cùng là do một số cuộc phỏng vấn bị hủy trong quá trình kiểm tra chất lượng lần cuối và kiểm tra tính nhất quán của số liệu mà không thể thay thế được trong thời gian thực hiện dự án.

Quá trình rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện bảng hỏi diễn ra vào tháng 6 năm 2019, có lấy ý kiến nhận xét của các chuyên gia về quản trị nhà nước và chuyên gia về giới.

Tương tự như những lần khảo sát GCB trước đây, bảng hỏi (phần core) do TI xây dựng được sử dụng cho VCB-2019 nhằm mục đích cho phép so sánh số liệu giữa các nước và theo thời gian. Một số câu hỏi riêng cho Việt Nam được TT phát triển cùng với sự hợp tác của công ty Nghiên cứu Đông Dương (Indochina Research, Việt Nam). Do điều kiện đặc thù của Việt Nam, TT đã bổ sung 11 câu hỏi vào bảng hỏi (phần core) để tìm hiểu những vấn đề mang tính thời sự trong nước, ví dụ như những vấn đề liên quan đến giới và tham nhũng, ảnh hưởng của nhóm lợi ích và hối lộ tình dục.

Tất cả bảng hỏi đều được dịch sang tiếng Việt, rà soát và khảo sát thử nghiệm trước khi áp dụng thực địa (xem Phụ lục 4 để biết thêm thông tin về Bảng hỏi đầy đủ).



**01.****05 - 06/2019****RÀ SOÁT VÀ CẬP NHẬT BẢNG HỎI****02.****07 - 08/2019****PHỎNG VẤN THỰC ĐỊA TẠI 19 TỈNH****03.****09 - 11/2019****PHÂN TÍCH SỐ LIỆU VÀ VIẾT BÁO CÁO****04.****12/2019****LẤY Ý KIẾN CHUYÊN GIA PHẢN BIỆN VÀ HOÀN THIỆN BÁO CÁO**

Khảo sát thực địa do công ty Nghiên cứu Đông Dương (Indochina Research, Việt Nam) tiến hành từ 12 tháng 7 đến 18 tháng 8 năm 2019. Các cuộc phỏng vấn được tiến hành trực tiếp, sử dụng bảng hỏi số theo tư duy lô-gic trên máy tính bảng.

Người được phỏng vấn là công dân Việt Nam trong độ tuổi 18-65 tuổi, được lựa chọn ngẫu nhiên ở mỗi hộ gia đình, sử dụng phương pháp lựa chọn Kish Grid.¹⁰ Nếu sau ba lần thử mà thành viên hộ gia đình được chọn không trả lời phỏng vấn thành công thì sẽ chọn hộ tiếp theo. Để hoàn thành mẫu khảo sát (n= 1.100), nhóm nghiên cứu đã tiến hành 6.529 cuộc liên hệ, với tỷ lệ chấp nhận chỉ 17%.

Nhằm đảm bảo tính nhất quán khi phân tích dữ liệu, các kết quả tóm tắt trình bày trong VCB-2019 không bao gồm những câu trả lời không rõ ràng (không biết/ không trả lời hoặc từ chối trả lời). Để phục vụ mục đích so sánh, tất cả những câu hỏi mang tính so sánh theo thời gian được giữ nguyên. Ví dụ, các khảo sát GCB trước đây không tách biệt công an và cảnh sát giao thông như VCB-2019, do vậy các kết quả liên quan đến hai đối tượng này vừa được gộp lại để có thể so sánh

với những năm trước, vừa được trình bày riêng để có thể cung cấp thông tin chi tiết hơn về cảm nhận của người dân đối với hai lực lượng này.

Để thảo luận về các kết quả khảo sát và thu thập thêm thông tin sâu hơn, 10 cuộc phỏng vấn định tính trực tiếp đã được tiến hành riêng rẽ tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh vào đầu tháng 11 năm 2019 với người dân trong độ tuổi 18-49 thuộc hai nhóm (nhóm trẻ: 18-35 tuổi; nhóm lớn tuổi: 36-49 tuổi). Trong số này, 5 người được chọn từ mẫu khảo sát của VCB-2019, đáp ứng tiêu chí sau: 1) Họ cho rằng tham nhũng đã tăng lên hoặc giảm đi trong một năm qua; 2) Họ có tiếp xúc với ít nhất một trong số bốn lĩnh vực dịch vụ công trong năm qua (trường công, bệnh viện công, cơ quan hành chính công, công an/cảnh sát giao thông); 3) Họ coi tham nhũng trong khu vực công hoặc khu vực tư là nghiêm trọng hoặc rất nghiêm trọng. 5 người còn lại được chọn ngoài danh sách những người tham gia khảo sát dựa trên tiêu chí sau: 1) Họ coi tham nhũng là vấn đề xã hội quan trọng; 2) Họ cho rằng tham nhũng đã tăng lên hoặc giảm đi trong một năm qua (xem tóm tắt các kết quả nghiên cứu này ở mục *Một số ý kiến bổ sung của người dân*).

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Mô tả mẫu khảo sát

Cỡ mẫu khảo sát tổng:

n = 1085/ N = 59,033,000

Địa điểm:

19 tỉnh, thành phố tại 6 vùng

Phương pháp lấy mẫu:

Phỏng vấn cá nhân với sự trợ giúp của máy tính bảng

TỈNH/THÀNH PHỐ	MẪU CUỐI CÙNG		MẪU ĐÃ TÍNH TRỌNG SỐ	
	n=	%	N ('000)	%
Trung du và miền núi phía Bắc	130	12%	7,319	12%
Thái Nguyên	40		2,283	
Lạng Sơn	40		2,160	
Sơn La	50		2,876	
Đồng bằng sông Hồng	249	23%	13,389	23%
Hà Nội	149		7,510	
Vĩnh Phúc	50		2,830	
Thái Bình	50		3,049	
Bắc và Nam Trung Bộ	215	20%	12,372	21%
Nghệ An	65		3,790	
Quảng Nam	50		2,907	
Đà Nẵng	55		3,177	
Phú Yên	45		2,498	
Tây Nguyên	86	8%	3,340	6%
Đắk Lắk	30		1,190	
Lâm Đồng	30		1,192	
Gia Lai	26		958	
Đông Nam Bộ	198	18%	10,932	19%
Hồ Chí Minh	150		8,321	
Bà Rịa - Vũng Tàu	23		1,191	
Tây Ninh	25		1,421	
Đồng bằng sông Mê Kông	207	19%	11,681	20%
Bến Tre	78		4,365	
Cần Thơ	69		3,989	
Cà Mau	60		3,327	
TỔNG SỐ	1085	100%	59,033	100%

GIỚI	n=	%	N ('000)	%
Nữ	585	54%	29,989	51%
Nam	500	46%	29,044	49%
TỔNG SỐ	1085	100%	59,033	100%

ĐỊA ĐIỂM	n=	%	N ('000)	%
Thành thị	441	41%	20,301	34%
Nông thôn	644	59%	38,732	66%
TỔNG SỐ	1085	100%	59,033	100%

NHÓM TUỔI	n=	%	N ('000)	%
18 - 24 tuổi	222	20%	10,789	18%
25 - 34 tuổi	289	27%	15,259	26%
35 - 44 tuổi	249	23%	13,384	23%
45 - 54 tuổi	196	18%	11,689	20%
55 - 65 tuổi	129	12%	7,912	13%
TỔNG SỐ	1085	100%	59,033	100%

THU NHẬP	n=	%	N ('000)	%
30,000,000 trở lên	87	8%	4,482	8%
15,000,000 - 29,999,999	319	29%	17,170	29%
10,000,000 - 14,999,999	345	32%	18,558	31%
7,500,000 - 9,999,999	163	15%	8,285	14%
5,000,000 - 7,499,999	132	12%	7,918	13%
0 - 4,999,999	39	4%	2,619	4%
TỔNG SỐ	1085	100%	59,033	100%

Phụ lục 2: Văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng (2017-2019)

VĂN BẢN	NỘI DUNG	CƠ QUAN BAN HÀNH	NGÀY BAN HÀNH	NGÀY CÓ HIỆU LỰC
Luật 36/2018/QH14	Luật Phòng, Chống Tham nhũng	Quốc Hội	20-11-2018	1-7-2019
Nghị định 59/2019/NĐ-CP	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng	Chính phủ	1-7-2019	15-8-2019
Chỉ thị 10/CT-TTG	Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc	Thủ tướng Chính phủ	22-4-2019	22-4-2019
Quyết định 101/QĐ-TTg	Ban hành kế hoạch thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng 2018	Thủ tướng Chính phủ	21-1-2019	21-1-2019
Quyết định 861/QĐ-TTg	Ban hành Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021"	Thủ tướng Chính phủ	11-7-2019	11-7-2019
Công điện 724/CĐ-TTg	Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ	Thủ tướng Chính phủ	17-6-2019	17-6-2019
Chỉ thị 27/CT-TW	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Bộ Chính trị	10-1-2019	10-1-2019
Luật 25/2018/QH14	Luật Tố cáo	Quốc Hội	12-12-2018	1-1-2019
Nghị định 31/2019/NĐ-CP	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo	Chính phủ	10-4-2019	28-5-2019

Phụ lục 3: Các kết quả khảo sát chính theo bảng hỏi

T11. Theo quan điểm của anh/chị, đâu là những vấn đề quan trọng nhất mà Chính phủ Việt Nam cần giải quyết?

Vấn đề	Tỷ lệ (%)
Xóa đói giảm nghèo	48.0
An toàn thực phẩm	45.8
An ninh và tội phạm/Pháp luật và trật tự quốc gia	44.9
Tham nhũng	43.2
Giáo dục	41.2
Việc làm/Tình trạng thất nghiệp	32.0
Bảo vệ môi trường	31.1
Ô nhiễm không khí/nguồn nước	31.1
Giao thông, hạ tầng	28.7
Quấy rối tình dục	16.8
Tiền lương, thù lao và thu nhập	16.4
Tiếp cận y tế / chống bệnh tật	16.2
Quản lý nền kinh tế	9.2
Quốc phòng	7.7
Nông nghiệp	6.4

Vấn đề	Tỷ lệ (%)
Cải thiện An ninh đất đai/đời sống nhân dân / tái định cư	1.9
Di cư	0.8
Hỗ trợ người có công với đất nước/ Bà mẹ Việt Nam Anh hùng	0.4
Phúc lợi an sinh xã hội	0.4
Chống hàng lậu/hàng giả	0.3
Giảm chi phí sinh hoạt (điện, xăng)	0.2
Tổ chức trưng cầu dân ý	0.2
Thúc đẩy bình đẳng xã hội	0.2
Giảm thuế	0.2
Tăng cường tiêu chuẩn đạo đức của cán bộ, công chức	0.2
Đơn giản hóa thủ tục hành chính	0.1
Xử lý vấn đề tín dụng đen	0.1
Bạo hành trẻ em	0.1
Quản lý nhân khẩu	0.1

TI2. Theo anh/chị, bao nhiêu người dưới đây có liên quan tới vấn đề tham nhũng? (% đáp viên biết)

	Không ai cả	Một số	Hầu hết	Tất cả	Tổng cộng
Chủ tịch nước/Thủ tướng Chính phủ và cán bộ, công chức làm việc ở Văn phòng của họ	37.7	50.9	9.2	2.2	100
Đại biểu Quốc Hội	32.7	58.7	7.6	0.9	100
Công chức, viên chức nhà nước	14.7	72.7	11.1	1.5	100
Đại diện Hội đồng nhân dân /Ủy ban Nhân dân các cấp	22.8	67.4	8.5	1.4	100
Công an	13.1	66.7	17.7	2.6	100
Cảnh sát giao thông	9.8	60.6	22.4	7.2	100
Cán bộ thuế	20.1	63.3	14.1	2.5	100
Thẩm phán và Hội thẩm	29.0	61.9	6.9	2.2	100
Các lãnh đạo truyền thống (già làng, trưởng bản...)	55.0	41.5	2.9	0.7	100
Người đứng đầu/ lãnh đạo tôn giáo	59.4	37.6	2.6	0.4	100
Lãnh đạo doanh nghiệp	22.2	63.0	12.8	2.1	100

TI3. Theo ý kiến của anh/chị, tình trạng tham nhũng ở Việt Nam trong 12 tháng qua diễn ra như thế nào? (% đáp viên biết)

Tăng rất nhiều	Tăng phần nào	Vẫn như cũ	Giảm phần nào	Giảm rất nhiều
22.0%	21.0%	31.2%	21.3%	4.6%

TI4. Anh/chị có từng đưa hối lộ, quà hay thực hiện một việc có lợi cho cán bộ nhà nước khi tiếp xúc với một trong số các dịch vụ công dưới đây để có được dịch vụ anh/chị cần? (% đáp viên biết)

	Không bao giờ hối lộ	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không tiếp xúc	Tổng cộng
Trường công	16.3	1.1	0.8	81.8	100
Bệnh viện công	37.7	3.7	1.1	57.5	100
Cơ quan hành chính	24.1	1.4	0.4	74.1	100
Công ty cung cấp dịch vụ công	24.4	1.1	0.0	74.5	100
Công an	13.5	0.9	0.7	84.9	100
Cảnh sát	8.0	3.2	1.6	87.2	100
Tòa án	1.2	0.3	0.1	98.4	100

T15. Khi đưa hối lộ ở một trong số các trường hợp trên, anh/chị có trình báo vụ việc đó tới cơ quan chức năng hoặc tới một cán bộ nhà nước nào hay không? (% người đưa hối lộ)

Không	Có
100.0	0.0

T17a. Có ý kiến cho rằng rất nhiều vụ tham nhũng không bao giờ bị tố cáo. Theo trải nghiệm của anh/chị, đâu là lý do chính khiến mọi người không tố cáo khi xảy ra tham nhũng? (% đáp viên)

Mọi người lo sợ sẽ phải gánh chịu hậu quả	28.4	Tham nhũng là chuyện bình thường/ Ai cũng tham nhũng/ Tất cả mọi người đều có liên quan	4.0
Tố cáo cũng chẳng thay đổi được gì	23.5	Tố cáo không phải văn hóa ở Việt Nam	0.8
Tham nhũng rất khó để chứng minh / khó đưa bằng chứng	11.9	Mọi người có lợi từ tham nhũng, vì thế họ không tố cáo	0.3
Mọi người không biết tố cáo ở đâu	8.8	Vấn đề sẽ được giải quyết nhanh hơn nếu đưa hối lộ, vì thế không cần tố cáo	0.2
Mọi người không biết làm cách nào để tố cáo	8.6	Tố cáo tham nhũng quá tốn kém	0.2
Những người có liên quan là những người quan trọng, không thể chạm tới	8.0	Những người tham nhũng được bảo vệ	0.1
Chính những người tiếp nhận đơn, thư tố cáo cũng tham nhũng hoặc liên quan tới vấn đề tham nhũng	5.2	Nhận thức của mọi người về tham nhũng còn kém	0.0
Tổng cộng			100

T18. Theo anh/chị, Chính phủ hiện nay đang giải quyết vấn đề tham nhũng ở mức độ nào? (% đáp viên biết)

Rất tệ	Tệ	Không tốt cũng không tệ	Tốt	Rất tốt	Tổng số
11.1	34.8	5.6	41.2	7.4	100

TI9. Một người dân bình thường như anh/chị có thể làm gì để chung tay chống tham nhũng ở Việt Nam một cách hiệu quả nhất? (% đáp viên)

Từ chối đưa hối lộ, thậm chí cả những khoản hối lộ nhỏ	49.8	Tham gia vào tuần hành phản đối hoặc biểu tình chống tham nhũng	2.0
Tố cáo khi chứng kiến hoặc gặp phải hành vi tham nhũng	9.5	Đăng lên mạng xã hội (facebook, zalo,...), phương tiện truyền thông hoặc internet	9.0
Lên tiếng về vấn đề tham nhũng, ví dụ bằng cách gọi điện đến một chương trình phát thanh hay viết thư cho các nhà báo	7.3	Tẩy chay các doanh nghiệp bị kết tội tham nhũng	8.3
Ký đơn kiến nghị yêu cầu đấu tranh chống tham nhũng mạnh mẽ hơn	5.4	Không gì cả/ Người dân bình thường không thể làm bất cứ điều gì	0.0
Tham gia hoặc hỗ trợ một tổ chức hoạt động trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng	8.7		
Tổng số			100

TI10. Vui lòng cho biết anh/chị đồng ý hay không đồng ý đối với các nhận định sau đây (% đáp viên biết)

	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Không đồng ý cũng không phản đối	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý	Tổng số
A. Người dân bình thường có thể tạo ra sự khác biệt trong cuộc chiến chống tham nhũng	2.6	20.1	6.3	61.3	9.7	100
B. Xã hội chấp nhận việc một người tố cáo hành vi tham nhũng mà họ từng chứng kiến	1.1	8.9	3.5	73.6	13.0	100
C. Nếu tôi chứng kiến hành vi tham nhũng, cá nhân tôi cảm thấy có nghĩa vụ phải tố cáo	1.7	10.2	5.3	71.9	10.9	100
D. Tôi sẽ tố cáo vụ việc tham nhũng kể cả khi tôi phải mất vài ngày ở tòa án để đưa ra bằng chứng	5.8	22.9	8.3	56.3	6.7	100

TT1. Theo anh/chị, đối tượng nào sau đây thường là nạn nhân và người gây ra tham nhũng hơn?
(% đáp viên biết)

	Nam	Nữ	Cả hai giới như nhau	Tổng cộng
TT01a. Theo anh/chị đối tượng nào thường là nạn nhân của tham nhũng hơn?	63.1	23.1	13.8	100
TT01b. Theo anh/chị đối tượng nào thường là người gây ra tham nhũng hơn?	87.7	3.9	8.4	100

TT02. Theo anh/chị, các chính sách và quyết định của chính phủ bị chi phối bởi những công ty/tập đoàn tư nhân lớn hoặc các nhóm lợi ích ở mức độ nào? (% đáp viên biết)

Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Luôn luôn	Tổng cộng
7.6	4.9	33.8	36.2	17.5	100.0

TT05. Theo anh/chị tham nhũng trong khu vực công ở Việt Nam nghiêm trọng đến mức độ nào?
(% đáp viên biết)

Hoàn toàn không nghiêm trọng	Hơi nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Rất nghiêm trọng	Tổng cộng
5.8	20.8	52.1	21.4	100

TT06. Theo anh/chị tham nhũng trong khu vực tư ở Việt Nam nghiêm trọng đến mức độ nào?
(% đáp viên biết)

Hoàn toàn không nghiêm trọng	Hơi nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Rất nghiêm trọng	Tổng cộng
11.8	26.7	46.9	14.6	100

TT07. Anh/chị sẵn sàng chi trả nhiều hơn bao nhiêu cho việc mua hàng hóa/dịch vụ nếu anh/chị biết hàng hóa/dịch vụ đó đến từ công ty có uy tín tốt/công ty liên chính? (% đáp viên biết)

Hơn nhiều	Hơn một chút	Không hơn	Tổng cộng
17.6	58.4	24.0	100

TT08. Theo anh/chị, hoạt động nào sau đây nên là ưu tiên hàng đầu của Chính phủ trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng trong những năm tới? (% đáp viên biết)

Nâng cao tính liêm chính của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước	36.5
Bảo vệ tốt hơn các nạn nhân, nhân chứng và người tố cáo tham nhũng	14.1
Trừng phạt thích đáng các tội phạm tham nhũng	38.6
Đơn giản hóa và nâng cao tính minh bạch trong các thủ tục hành chính	5.6
Chống tham nhũng ở khu vực tư nhân/các công ty tư nhân	2.7
Cung cấp cơ chế hiệu quả và có các hành động khích lệ việc tố cáo tham nhũng	2.6
Tổng cộng	100

TT10. Anh/chị cho rằng hối lộ tình dục ở Việt Nam nghiêm trọng đến mức nào? (% đáp viên biết)

Hoàn toàn không nghiêm trọng	Hơi nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Rất nghiêm trọng	Tổng cộng
3.0	19.4	46.2	31.4	100

TT03. Anh/chị có biết các cơ quan Đảng và Chính phủ có chức năng phòng chống tham nhũng sau đây hay không? (% đáp viên biết)

	Chưa bao giờ nghe thấy	Đã từng nghe tên, nhưng không biết họ làm gì	Biết một chút	Biết rõ	Tổng cộng
Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng	46.0	29.5	21.3	3.3	100
Ban Nội chính Trung ương	68.3	17.5	11.3	2.9	100
Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng	52.7	26.9	16.3	4.2	100
Thanh tra Chính phủ	35.7	33.4	25.1	5.9	100
Kiểm toán Nhà nước	46.4	25.9	23.1	4.6	100
Bộ Công an	19.4	29.0	38.7	12.9	100
Viện Kiểm sát Nhân dân	36.5	28.8	29.0	5.7	100
Tòa án Nhân dân	27.2	30.2	34.7	7.9	100

TT04. Theo anh/chị các cơ quan phòng, chống tham nhũng này đang hoạt động hiệu quả đến mức độ nào? (% đáp viên biết)

	Rất kém	Kém	Không kém cũng không tốt	Tốt	Rất tốt	Tổng số
Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng	4.9	18.9	20.8	49.5	5.9	100
Ban Nội chính Trung ương	5.0	14.1	24.1	50.4	6.5	100
Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng	5.0	18.6	19.8	51.8	4.8	100
Thanh tra Chính phủ	6.4	16.1	17.7	55.0	4.8	100
Kiểm toán Nhà nước	4.3	13.1	26.3	51.3	5.0	100
Bộ Công an	7.0	17.4	17.3	50.9	7.5	100
Viện Kiểm sát Nhân dân	4.9	17.0	26.1	46.2	5.8	100
Tòa án Nhân dân	3.5	18.8	22.2	50.1	5.4	100

Phụ lục 4: Bảng hỏi

TI1. Theo quan điểm của anh/chị, đâu là những vấn đề quan trọng nhất mà Chính phủ Việt Nam cần giải quyết?

Xóa đói giảm nghèo	1
An ninh và tội phạm / Pháp luật và trật tự quốc gia	2
Tiếp cận với chăm sóc sức khỏe / Đấu tranh với bệnh tật	3
Giáo dục	4
Việc làm / Tình trạng thất nghiệp	5
Tiền lương, thù lao và thu nhập	6
Tham nhũng	7
Giao thông, hạ tầng	8
Quản lý nền kinh tế	9
Nông nghiệp	10
Di cư	11
An toàn thực phẩm	12
Ô nhiễm không khí / Nguồn nước	13
Quấy rối tình dục	14
Bảo vệ môi trường	15
Quốc phòng	16
Khác (Lựa chọn 1) _____ (GHI RÕ)	
Khác (Lựa chọn 2) _____ (GHI RÕ)	
Khác (Lựa chọn 3) _____ (GHI RÕ)	
Không gì cả/ Không có vấn đề nào (không xoay vòng đáp án)	17
Không có thêm câu trả lời nào khác (không xoay vòng đáp án)	996
Không biết (không xoay vòng đáp án)	999

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TI1b. Anh/chị vui lòng cho biết, trong các vấn đề mà anh/chị đã lựa chọn, đâu là vấn đề ưu tiên hàng đầu mà Chính phủ cần giải quyết?

PVV đưa ra các vấn đề mà đáp viên đã lựa chọn, sau đó đáp viên sẽ lựa chọn 1 đáp án:

Lý do chính:

TI3. Theo ý kiến của anh/chị, tình trạng tham nhũng ở Việt Nam trong 12 tháng qua diễn ra như thế nào?

Tăng rất nhiều	1
Tăng phần nào	2
Vẫn như cũ	3
Giảm phần nào	4
Giảm rất nhiều	5
Không biết	9

[Câu hỏi mới VCB-2019]

Theo anh/chị, đối tượng nào sau đây thường là nạn nhân của tham nhũng nhiều hơn?

Nam	Nữ	Nam và nữ như nhau	Không biết
-----	----	--------------------	------------

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TT01b. Theo anh/chị, đối tượng nào sau đây thường là người gây ra tham nhũng nhiều hơn?

Nam	Nữ	Nam và nữ như nhau	Không biết
-----	----	--------------------	------------

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TT02. Theo anh/chị, các chính sách và quyết định của chính phủ thường bị chi phối bởi những công ty/tập đoàn tư nhân lớn hoặc các nhóm lợi ích như thế nào?

(1 CÂU TRẢ LỜI)

Không bao giờ bị chi phối	Hiếm khi bị chi phối	Thỉnh thoảng bị chi phối	Thường bị chi phối	Luôn bị chi phối	Không biết	Không trả lời
1	2	3	4	5	8	9

T14. Trong vòng 12 tháng qua, anh/chị có liên hệ/tiếp xúc với một trường học công lập hay trường Đại học công nào không?

[PVV: Nếu “Không”, khoanh mã 7 và tiếp tục hỏi câu kế tiếp. Nếu “Có”, hỏi tiếp phần A dưới đây]

[Đọc thành tiếng các lựa chọn]

	Không liên hệ [Không đọc]	Không	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không biết [Không đọc]
A. Anh/chị có tặng quà, đưa phong bì, hối lộ hay thực hiện một việc có lợi cho giáo viên hoặc cán bộ nhà trường để có được điều mà anh/chị cần từ phía nhà trường không?	7	0	1	2	9

T14. Trong vòng 12 tháng qua, anh/chị có liên hệ/tiếp xúc với một bệnh viện/ phòng khám công lập nào không?

[PVV: Nếu “Không”, khoanh mã 7 và tiếp tục hỏi câu kế tiếp. Nếu “Có”, hỏi tiếp phần A dưới đây]

[Đọc thành tiếng các lựa chọn]

	Không liên hệ [Không đọc]	Không	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không biết [Không đọc]
B. Anh/chị có tặng quà, đưa phong bì, hối lộ hay thực hiện một việc có lợi cho nhân viên y tế hoặc bác sĩ, điều dưỡng tại bệnh viện/ phòng khám để có được sự quan tâm, chăm sóc y tế mà anh/chị cần không?	7	0	1	2	9

T14. Trong vòng 12 tháng qua, anh/chị có làm một loại giấy tờ tùy thân nào như giấy khai sinh, bằng lái xe, thẻ cử tri/ bầu cử, hay một loại giấy phép nào đó do cơ quan nhà nước ban hành không?

[PVV: Nếu “Không”, khoanh mã 7 và tiếp tục hỏi câu kế tiếp. Nếu “Có”, hỏi tiếp phần A dưới đây]

[Đọc thành tiếng các lựa chọn]

	Không liên hệ [Không đọc]	Không	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không biết [Không đọc]
C. Anh/chị có tặng quà, đưa phong bì, hối lộ hay thực hiện một việc có lợi cho cán bộ nhà nước để có được giấy tờ anh/chị cần?	7	0	1	2	9

TI4. Trong vòng 12 tháng qua, anh/chị có liên hệ/tiếp xúc với các dịch vụ nước sạch, vệ sinh và điện năng từ các cơ quan dịch vụ công hay không?

[PVV: Nếu “Không”, khoanh mã 7 và hỏi câu kế tiếp. Nếu “Có”, tiếp tục hỏi phần D bên dưới]

[Đọc lên các lựa chọn]

	Không liên hệ [Không đọc]	Không	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không biết [Không đọc]
D.					
Anh/chị có tặng quà, đưa phong bì, hối lộ hay thực hiện một việc có lợi cho cán bộ nhà nước để có được dịch vụ anh/chị cần?	7	0	1	2	9

TI4a. Trong vòng 12 tháng qua, anh/chị có liên hệ/tiếp xúc với công an hay không?

[PVV: Nếu “Không”, khoanh mã 7 và hỏi câu kế tiếp. Nếu “Có”, hỏi tiếp phần Ea bên dưới]

[Đọc lên các lựa chọn]

	Không liên hệ [Không đọc]	Không	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không biết [Không đọc]
Ea.					
Anh/chị có tặng quà, đưa phong bì, hối lộ hay thực hiện một việc làm có lợi cho một cán bộ công an/ cảnh sát để có được sự giúp đỡ anh/chị cần.	7	0	1	2	9

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TI4b. Trong vòng 12 tháng qua, anh/chị có bị cảnh sát giao thông giữ lại khi tham gia giao thông không?

[PVV: Nếu không, khoanh mã 7 và hỏi câu kế tiếp. Nếu có, tiếp tục với phần Eb phía dưới]

[Đọc lên các lựa chọn]

	Không liên hệ [Không đọc]	Không	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không biết [Không đọc]
Eb.					
Khi bị cảnh sát giao thông giữ lại, anh/chị có tặng quà, đưa phong bì, hối lộ hay thực hiện một việc làm có lợi cho cảnh sát giao thông thay vì nộp tiền phạt hợp lệ không?	7	0	1	2	9

T14. Trong vòng 12 tháng qua, anh/chị có liên hệ/tiếp xúc với tòa án hay không?

[PVV: Nếu “Không”, khoanh mã 7 và hỏi câu kế tiếp. Nếu “Có” tiếp tục hỏi phần F bên dưới]

[Đọc lên các lựa chọn]

	Không liên hệ [Không đọc]	Không	Có, một lần	Có, hơn một lần	Không biết [Không đọc]
F. Anh/chị có tặng quà, đưa phong bì, hối lộ hay thực hiện một hành vi có lợi cho thẩm phán hoặc cán bộ tòa án để có được sự giúp đỡ anh/chị cần từ phía tòa án?	7	0	1	2	9

T15. Sau khi anh/chị đưa phong bì, hối lộ cho bất kỳ ngành/dịch vụ nào kể trên, anh/chị có trình báo vụ việc đó tới cơ quan chức năng hoặc tới một cán bộ nhà nước nào hay không?

Không	0
Có	1
<i>Không áp dụng</i>	7
Không biết	9

T16. Điều gì đã xảy ra trong lần gần đây nhất khi anh/chị tố cáo một vụ việc hối lộ?

	Không áp dụng (Không trình báo/ tố cáo vụ việc nào)	Không, không xảy ra	Có, có xảy ra	Không biết [KHÔNG ĐỌC]	Không biết [Không đọc]
A. Các cơ quan chức năng có biện pháp xử lý các công chức nhà nước có liên quan tới vụ việc.	7	0	1	2	9
B. Anh/chị phải chịu sự trả đũa hoặc một hậu quả tiêu cực nào đó vì đã tố cáo vụ việc.	7	0	1	2	9

TI7a. Có ý kiến cho rằng rất nhiều vụ tham nhũng không bao giờ bị tố cáo. Theo trải nghiệm của anh/chị, đâu là lý do chính khiến mọi người không tố cáo khi xảy ra tham nhũng? Vui lòng chọn tối đa 3 lý do chính trong các lý do sau:

NHIỀU CÂU TRẢ LỜI - Chọn tối đa 3 đáp án

Không biết tố cáo ở đâu	2
Không biết làm cách nào để tố cáo	3
Tố cáo cũng chẳng thay đổi được gì	4
Tham nhũng là chuyện bình thường/ Ai cũng tham nhũng/ Tất cả mọi người đều có liên quan	6
Mọi người lo sợ sẽ phải gánh chịu hậu quả	7
Chính những người tiếp nhận đơn, thư tố cáo cũng tham nhũng hoặc liên quan tới vấn đề tham nhũng.	8
Tham nhũng rất khó để chứng minh / khó đưa bằng chứng	19
Tố cáo không phải văn hóa ở Việt Nam	24
Những người có liên quan là những người quan trọng, không thể chạm tới	28
Khác [nêu rõ] _____ Ghi nhận mã	
Không biết (không xoay vòng)	9999
Hầu hết mọi người đều tố cáo tham nhũng (không xoay vòng)	0

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TI7b. Theo anh/chị đâu là lý do chính trong các lý do mà anh/chị đã lựa chọn?

Chỉ ghi nhận 1 câu trả lời

Lý do chính:

TI8. Theo anh/chị, Chính phủ hiện nay đang giải quyết vấn đề tham nhũng ở mức độ nào?

Rất tệ	Tệ	Không tốt cũng không tệ	Tốt	Rất tốt	Không biết/ Không biết đủ nhiều để trả lời [KHÔNG ĐỌC]
1	2	3	4	5	9

TI9. Một người dân bình thường như anh/chị có thể làm gì để chung tay chống tham nhũng ở Việt Nam một cách hiệu quả nhất? Chọn tối đa 3 câu trả lời theo mức độ hiệu quả

CHO PHÉP NHIỀU CÂU TRẢ LỜI. Tối đa 3]

Không gì cả/ Người dân bình thường không thể làm bất cứ điều gì	0
Từ chối đưa hối lộ, thậm chí cả những khoản hối lộ nhỏ	1
Tố cáo khi chứng kiến hoặc gặp phải hành vi tham nhũng	2
Lên tiếng về vấn đề tham nhũng, ví dụ bằng cách gọi điện đến một chương trình phát thanh hay viết thư cho các nhà báo	4
Ký đơn kiến nghị yêu cầu đấu tranh chống tham nhũng mạnh mẽ hơn	6
Tham gia hoặc hỗ trợ các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng	7
Tham gia vào tuần hành phản đối hoặc biểu tình chống tham nhũng	8
Đăng lên mạng xã hội (facebook, zalo,...), phương tiện truyền thông hoặc internet.	9
Tẩy chay các doanh nghiệp bị kết tội tham nhũng	19
Khác [nêu rõ] _____ Ghi nhận mã	
Khác [nêu rõ] _____ Ghi nhận mã	
Không biết [Không đọc]	

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TI9b. Trong các phương án mà anh/chị đã lựa chọn, theo anh/chị đâu là phương án hiệu quả nhất?

Câu trả lời chính:

TI10. Vui lòng cho biết anh/chị đồng ý hay không đồng ý đối với 4 nhận định sau đây

	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Không đồng ý cũng không phản đối [Không đọc]	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý	Không biết [Không đọc]
A. Người dân bình thường có thể tạo ra sự khác biệt trong cuộc chiến chống tham nhũng	1	2	3	4	5	9
B. Xã hội chấp nhận việc một người tố cáo hành vi tham nhũng mà họ từng chứng kiến	1	2	3	4	5	9
C. Nếu tôi chứng kiến hành vi tham nhũng, cá nhân tôi cảm thấy có nghĩa vụ phải tố cáo	1	2	3	4	5	9
D. Tôi sẽ tố cáo vụ việc tham nhũng kể cả khi tôi phải mất vài ngày ở tòa án để đưa ra bằng chứng	1	2	3	4	5	9

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TT03. Anh / chị có biết các cơ quan Đảng và Chính phủ có chức năng phòng chống tham nhũng sau đây hay không?

	Chưa bao giờ nghe thấy	Đã từng nghe tên, nhưng không biết họ làm gì	Biết một chút	Biết rõ	Từ chối trả lời
Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng	0	1	2	3	9
Ban Nội chính Trung ương	0	1	2	3	9
Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng	0	1	2	3	9
Thanh Tra Chính Phủ	0	1	2	3	9
Kiểm toán Nhà nước	0	1	2	3	9
Bộ Công An	0	1	2	3	9
Viện kiểm sát các cấp	0	1	2	3	9
Tòa án Nhân dân các cấp	0	1	2	3	9

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TT04. Anh/chị cho rằng các cơ quan phòng, chống tham nhũng đó đang hoạt động hiệu quả đến mức độ nào?

	Chưa bao giờ nghe về họ	Rất kém	Kém	Không tốt cũng không kém	Tốt	Rất tốt	Không biết/ Chưa biết đủ nhiều để trả lời [KHÔNG ĐỌC]	Refused
Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng	0	1	2	3	4	5	8	9
Ban Nội chính Trung ương	0	1	2	3	4	5	8	9
Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng	0	1	2	3	4	5	8	9
Thanh Tra Chính Phủ	0	1	2	3	4	5	8	9
Kiểm toán Nhà nước	0	1	2	3	4	5	8	9
Bộ Công An	0	1	2	3	4	5	8	9
Viện kiểm sát các cấp	0	1	2	3	4	5	8	9
Tòa án nhân dân các cấp	0	1	2	3	4	5	8	9

TT05. Anh/chị đánh giá vấn đề tham nhũng trong khu vực công tại Việt Nam như thế nào? Khu vực công bao gồm tất cả các cơ quan và dịch vụ do Nhà nước sở hữu và quản lý, điều hành.

Vui lòng đánh giá trên thang điểm từ 1 tới 4, trong đó 1 là “Hoàn toàn không nghiêm trọng” và 4 là “Rất nghiêm trọng” (1 CÂU TRẢ LỜI)

Hoàn toàn không nghiêm trọng	Hơi nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Rất nghiêm trọng	Không biết	Không trả lời
1	2	3	4	8	9

[Câu hỏi mới VCB-2019]

**TT06. Anh/chị đánh giá vấn đề tham nhũng trong khu vực tư nhân tại Việt Nam như thế nào?
Khu vực tư nhân bao gồm các công ty và tổ chức tạo lợi nhuận.**

Vui lòng xếp hạng theo thang điểm từ 1 đến 4 trong đó 1 là “Hoàn toàn không nghiêm trọng” và 4 là “Rất nghiêm trọng”
(1 CÂU TRẢ LỜI)

Hoàn toàn không nghiêm trọng	Hơi nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Rất nghiêm trọng	Không biết	Không trả lời
1	2	3	4	8	9

[Câu hỏi mới VCB-2019]

TT07. Anh/chị sẵn sàng chi trả nhiều hơn bao nhiêu cho việc mua hàng hóa/dịch vụ nếu anh/chị biết hàng hóa/dịch vụ đó đến từ công ty có uy tín tốt/công ty liên chính?

(1 CÂU TRẢ LỜI)

Hơn rất nhiều	1
Hơn một chút	2
Không hơn	3
Không biết	9

TT08. Theo anh/chị, hoạt động nào sau đây nên là ưu tiên hàng đầu của Chính phủ trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng trong những năm tới?

(1 CÂU TRẢ LỜI)

Nâng cao tính liêm chính của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước	1
Bảo vệ tốt hơn các nạn nhân, nhân chứng và người tố cáo tham nhũng	2
Trừng phạt thích đáng các tội phạm tham nhũng	3
Đơn giản hóa và nâng cao tính minh bạch trong các thủ tục hành chính	4
Chống tham nhũng ở khu vực tư nhân / các công ty tư nhân	5
Cung cấp cơ chế hiệu quả và có các hành động khích lệ việc tố cáo tham nhũng	6
Các ưu tiên khác (Cụ thể): _____	98
Không biết/ từ chối trả lời	99

TI2. Theo anh/chị, bao nhiêu người dưới đây có liên quan tới vấn đề tham nhũng?

	Không ai cả	Một vài trong số họ	Hầu hết trong số họ	Tất cả trong số họ	Không biết/ Chưa bao giờ nghe tới [KHÔNG ĐỌC]	Không muốn trả lời
A. Chủ tịch nước/Thủ tướng Chính phủ và cán bộ, công chức làm việc ở Văn phòng của họ	0	1	2	3	8	9
B. Đại biểu Quốc hội	0	1	2	3	8	9
C. Công chức, viên chức nhà nước	0	1	2	3	8	9
D. Đại diện Hội đồng nhân dân /Ủy ban Nhân dân các cấp	0	1	2	3	8	9
E1. Công an	0	1	2	3	8	9
E2. Cảnh sát giao thông	0	1	2	3	8	9
F. Cán bộ thuế, cán bộ Bộ Tài chính hoặc cán bộ nhà nước thu thuế ở địa phương	0	1	2	3	8	9
G. Thẩm phán và Hội thẩm	0	1	2	3	8	9
H. Các lãnh đạo truyền thống (già làng, trưởng bản...)	0	1	2	3	8	9
I. Người đứng đầu/ lãnh đạo tôn giáo	0	1	2	3	8	9
J. Lãnh đạo doanh nghiệp	0	1	2	3	8	9

[CÂU HỎI MỚI VCB-2019]

Hối lộ tình dục là một hình thức tham nhũng xảy ra khi một người có quyền hạn, chức vụ trong khu vực công hoặc khu vực tư nói rằng họ sẽ mang lại lợi ích cho ai đó từ công việc họ đang phụ trách (ví dụ làm dịch vụ nhanh hơn, phê duyệt hồ sơ sớm hơn, đồng ý tuyển dụng, cho thăng chức, hoặc đồng ý ký kết hợp đồng, v.v...) để đổi lấy các lợi ích liên quan đến tình dục cho cá nhân người có quyền hạn, chức vụ đó (như quan hệ tình dục, đụng chạm vào các bộ phận cơ thể không phù hợp, phơi bày một số bộ phận cơ thể hoặc chụp ảnh quá mức thân mật, v.v...)

TT10. Anh/chị cho rằng hối lộ tình dục ở Việt Nam nghiêm trọng đến mức nào?

Hoàn toàn không nghiêm trọng	Hơi nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Rất nghiêm trọng	Không biết
------------------------------	------------------	--------------	------------------	------------

[CÂU HỎI MỚI VCB-2019]

TT11. Trong 2 năm qua, cá nhân anh / chị đã phải đối mặt, hoặc anh / chị có trực tiếp biết ai trong số bạn bè hoặc người thân của anh/chị đã từng đối mặt với vấn đề hối lộ tình dục hay không?

Có / Không

TÀI LIỆU THAM KHẢO

CECODES, Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo của Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam (VFF-CRT) & UNDP (2017, 2018, 2019). *Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) 2016, 2017, 2018: Đo lường trải nghiệm của người dân*. Tài liệu nghiên cứu chung của Trung tâm Nghiên cứu Hỗ trợ và Phát triển Cộng đồng (CECODES), Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo của Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam (VFF-CRT) và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc. Hà Nội, Việt Nam.

Chính phủ (2018). Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018, Báo cáo số 481/BC-CP của Thanh tra Chính phủ trình Quốc Hội, Hà Nội.

Chính phủ (2019). Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, Báo cáo số 376/BC-CP của Thanh tra Chính phủ trình Quốc Hội, Hà Nội.

PAPI (2018). *Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam 2018*.

Hướng tới Minh bạch, Minh bạch Quốc tế (2013). *Phong vũ biểu tham nhũng toàn cầu 2013*.

Minh bạch Quốc tế (2016). *Hướng dẫn về Giới và Tham nhũng*, tài liệu do Trung tâm hỗ trợ về phòng, chống tham nhũng biên soạn.

Hướng tới Minh bạch, Minh bạch Quốc tế (2017). *Phong vũ biểu tham nhũng toàn cầu 2017*.

Minh bạch Quốc tế (2018). *Chỉ số cảm nhận tham nhũng 2018*.

Hướng tới Minh bạch (2019). *Khảo sát liêm chính trong thanh niên Việt Nam (YIS 2019): Góp phần nâng cao giá trị và thực hành liêm chính trong thanh niên Việt Nam*, Nhà xuất bản Hồng Đức.

Minh bạch Quốc tế (2019). *Phong vũ biểu tham nhũng toàn cầu - Mỹ La Tinh và Ca-ri-bê: Quan điểm và trải nghiệm của người dân về tham nhũng*.

Minh bạch Quốc tế (2019). *Phong vũ biểu tham nhũng toàn cầu Châu Phi 2019: Quan điểm và trải nghiệm của người dân về tham nhũng*.

VietnamNet (2019). *Nhóm lợi ích đang đưa đất nước đứng trước những nguy cơ khó lường* đăng tại <https://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/tieudiem/nhom-loi-ich-dang-dua-dat-nuoc-dung-truoc-nhung-nguy-co-kho-luong-538588.html> (truy cập ngày 24 tháng 11 năm 2019).

CHÚ THÍCH

1. Khảo sát GCB-2017 cho thấy cứ 3 người được hỏi thì gần 2 người (65%) cho biết đã đưa hối lộ khi sử dụng một dịch vụ công trong vòng 12 tháng qua. Y tế công, giáo dục công và cảnh sát giao thông là 3 ngành có tỷ lệ hối lộ cao nhất.
2. Hối lộ tình dục trong bảng hỏi được hiểu như sau: “Hối lộ bằng tình dục là một hình thức tham nhũng xảy ra khi một người có quyền hạn, chức vụ trong khu vực công hoặc khu vực tư nói rằng họ sẽ mang lại lợi ích cho ai đó từ công việc họ đang phụ trách (ví dụ làm dịch vụ nhanh hơn, phê duyệt hồ sơ sớm hơn, đồng ý tuyển dụng, cho thăng chức, hoặc đồng ý ký kết hợp đồng, v.v...) để đổi lấy các lợi ích liên quan đến tình dục cho cá nhân người có quyền hạn, chức vụ đó, như quan hệ tình dục, đụng chạm vào các bộ phận cơ thể không phù hợp, phơi bày một số bộ phận cơ thể hoặc chụp ảnh quá mức thân mật, v.v.”
3. Số người không tố cáo do “sợ phải gánh chịu hậu quả” tăng gấp đôi, từ 24% năm 2016 lên 49% năm 2019.
4. Ví dụ có thể tham khảo bài báo “Nhóm lợi ích đang đưa đất nước đứng trước những nguy cơ khó lường” <https://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/tieudiem/nhom-loi-ich-dang-dua-dat-nuoc-dung-truoc-nhung-nguy-co-kho-luong-538588.html>
5. Về lứa tuổi, người tham gia khảo sát được chia làm hai nhóm: thanh niên và không phải thanh niên. Nhóm thanh niên dưới 30 tuổi còn nhóm không phải thanh niên trên 30 tuổi. Người tham gia cũng được chia thành 2 nhóm theo trình độ học vấn: Nhóm có bằng tốt nghiệp phổ thông và nhóm có bằng cao đẳng/đại học hoặc cao hơn. Liên quan đến mức sống cũng có 2 nhóm: nhóm có thu nhập dưới trung bình và nhóm có thu nhập trên trung bình.
6. Kết quả này tương đồng với kết quả Khảo sát về Liêm chính trong Thanh niên 2019 của TT, theo đó thanh niên dễ bị tổn thương bởi tham nhũng hơn so với người lớn tuổi; trải nghiệm về tham nhũng của thanh niên cũng cao hơn so với đối tượng không phải thanh niên (xem thêm tại *Hướng tới Minh bạch, 2019*).
7. Trên bình diện quốc tế, cứ bốn người tiếp cận các dịch vụ công, như chăm sóc sức khỏe và giáo dục, thì có một người phải đưa hối lộ trong năm trước đó (*Tổ chức Minh bạch Quốc tế, 2019*). Tỷ lệ tham nhũng giảm nhẹ từ 22% năm 2017 xuống 21% năm 2019 ở Mỹ Latinh và Caribê (*Tổ chức Minh bạch Quốc tế, 2019*).
8. Khái niệm “hối lộ tình dục” do *Hiệp hội Thẩm phán nữ Quốc tế* đưa ra và dùng để chỉ việc lạm dụng quyền lực để đạt được lợi ích hoặc lợi thế về tình dục. Hối lộ tình dục vi phạm quyền được bảo vệ của phụ nữ nhằm chống lại việc quấy rối tình dục, hạ thấp và phân biệt đối xử với phụ nữ. Xem https://www.transparency.org/news/feature/sextortion_undermining_gender_equality.
9. Xem thêm các bài báo về hối lộ tình dục: <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/chong-tham-nhung/quan-chuc-nhan-hoi-lo-tinh-duc-co-the-xem-la-hanh-vi-tham-nhung-565660.html>, <https://plo.vn/phap-luat/hanh-vi-hoi-lo-tinh-duc-duoc-dua-vao-huong-dan-cua-toa-toi-cao-856726.html>, <https://laodong.vn/phap-luat/nhan-hoi-lo-tinh-duc-bi-xu-hinh-su-chung-minh-nguoi-pham-toi-the-nao-646524.lido>, http://www.vn.undp.org/content/vietnam/vi/home/presscenter/undp-in-the-news/hoi_lo_tinh_duc_se_bi_coi_la_tham_nhung.html
10. Xem thêm tại: <https://www.statisticshowto.datasciencecentral.com/kish-grid/>

**HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**

Địa chỉ: Số 65 Phố Tràng Thi, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com /
nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 024.3926 0024 Fax: 024.3926 0031

**PHONG VŨ BIỂU THAM NHỮNG VIỆT NAM 2019
QUAN ĐIỂM VÀ TRẢI NGHIỆM
CỦA NGƯỜI DÂN VIỆT NAM VỀ THAM NHỮNG**

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc: BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập: LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: NGUYỄN KHẮC OÁNH

Thiết kế, soát lỗi và sửa bản in
CÔNG TY TNHH HƯỚNG TỚI MINH BẠCH

Đối tác liên kết xuất bản:
CÔNG TY TNHH L.U.C.K H.O.U.S.E

In 200 cuốn tiếng Việt, khổ (cm): 20,5x29,7,
tại Cty TNHH L.U.C.K H.O.U.S.E

Địa chỉ: 4/6/518, phố Đội Cấn, phường Cống Vị,
quận Ba Đình, Hà Nội

Xác nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số:
5413 - 2019/CXBIPH/24 - 107/HĐ

Quyết định xuất bản số: 993/QĐ-NXBHĐ do Giám đốc
nhà xuất bản Hồng Đức ký ngày 26/12/2019

In xong và nộp lưu chiểu năm 2019

Mã ISBN: 978-604-86-9916-1

TỔ CHỨC HƯỚNG TỚI MINH BẠCH (TT)

Cơ quan đầu mối quốc gia của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) tại Việt Nam

Phone: +84-24-3715 3532

Fax: +84-24-3715 3443

Email: info@towardstransparency.vn

Website: www.towardstransparency.vn

Facebook: www.facebook.com/towardstransparency

